**BỘ ĐỀ ĐỌC HIỂU NGỮ VĂN 7 HỌC KỲ I**

**1. CỔNG TRƯỜNG MỞ RA**

**ĐỀ 1:**

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

*“Đêm nay mẹ không ngủ được. Ngày mai là ngày khai trường lớp Một của con.* Mẹ sẽ đưa con đến trường, cầm tay con dắt qua cánh cổng, rồi buông tay mà nói: "Đi đi con, hãy can đảm lên, thế giới này là của con, bước qua cánh cổng trường là một thế giới kì diệu sẽ mở ra".”

*(Ngữ văn 7- tập 1, trang 7)*

***Câu 1***: Ngữ liệu trên được trích trong văn bản nào? Ai là tác giả?

***Câu 2***: Tìm 2 từ ghép đẳng lập và 1 từ ghép chính phụ có trong ngữ liệu.

***Câu 3***:

1. Xác định các từ Hán Việt được sử dụng trong đoạn trích trên?

b. Những từ nào được sử dụng như đại từ xưng hô trong đoạn trích trên? Hãy cho thêm năm từ tương tự như thế.

***Câu 4:*** Theo em, tại sao người mẹ lại không ngủ được?

***Câu 5:*** Em hiểu như thế nào về câu nói của người mẹ trong đoạn trích? Theo em, thế giới kì diệu khi bước qua cánh cổng trường là những gì? Hãy trình bày thành một đoạn văn.

***Câu 6*:** Nêu ý nghĩa của đoạn văn trên.

GỢI Ý, ĐÁP ÁN

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | * Văn bản: Cổng trường mở ra * Tác giả: Lý Lan |
| **2** | * 2 từ ghép đẳng lập: can đảm, kì diệu * 1 từ ghép chính phụ: cánh cổng, |
| **3** | 1. Các từ Hán Việt được sử dụng trong đoạn trích: khai trường, can đảm, thế giới, kì diệu 2. Những từ được sử dụng như đại từ xưng hô trong đoạn trích: mẹ, con.   Cho thêm đúng được năm từ tương tự (Chẳng hạn: ông, bà, ba, mẹ. anh, chị...) |
| **4** | - Người mẹ không ngủ được vì :  + Thao thức, trằn trọc hồi hộp mừng vì con đã lớn, hi vọng những điều tốt đẹp sẽ đến với con.  + Rạo rực, bâng khuâng, xao xuyến nhớ lại ngày bà ngoại dắt mẹ đến trường khai giảng lần đầu tiên.  + Nghĩ về ý nghĩa ngày khai trường đầu tiên đối với mỗi người. |
| **5** | * **Trình bày theo hình thức đoạn văn:**   **Mở đoạn:** Khẳng định câu nói của người mẹ trong đoạn trích chính là lời động viên, khích lệ con vượt qua những khó khăn của buổi đầu đến lớp.  **Thân đoạn:**  - Người mẹ đang bằng những trải nghiệm truyền đến cho con sự tự tin và long can đảm, để con tin tưởng rằng thế giới sau cánh cổng kia thực sự có nhiều điều đáng mong chờ  - Mẹ khẳng định "*bước qua cánh cổng trường là một thế giới kì diệu sẽ mở ra", thế giới kì diệu ấy* có nghĩa là:  + ngôi trường là một thế giới kì diệu, thế giới của tri thức phong phú, tri thức khoa học của nhân loại  + đó còn là thế giới của những tình cảm tốt đẹp, thiêng liêng - tình thầy trò, tình bè bạn...  + đó là nơi giúp con hoàn thiện về nhân cách cũng như con được sống trong những quan hệ trong sáng, mẫu mực, đó còn là thế giới của ước mơ, nơi con có thể chạm tới những ước mong của mình, biến những ước mong ấy trở thành hiện thực  **Kết đoạn:** Khẳng định giá trị, ý nghĩa câu nói của người mẹ và nêu suy nghĩ của bản thân mình: Trong cuộc đời mỗi con người chúng ta, quãng đời đẹp nhất là quãng đời chúng ta còn ngồi trên ghế nhà trường. “ Thế giới kỳ diệu” đó đang chờ chúng ta khám phá với bao vui, buồn, hơn, giận. Và dù gì đi chăng nữa, hãy nhớ rằng: chúng ta không bao giờ đơn độc một mình. Vì bên cạnh ta là thầy cô giáo, là bạn bè thân quen. |
| **6** | Ý nghĩa đoạn văn: khẳng định ý nghĩa to lớn của nhà trường trong cuộc đời mỗi con người. |

**ĐỀ 2 :**

Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

*Cái ấn tượng khắc sâu mãi mãi trong lòng một con người về cái ngày "hôm nay tôi đi học" ấy, mẹ muốn nhẹ nhàng, cẩn thận và tự nhiên ghi vào lòng con. Để rồi bất cứ một ngày nào đó trong đời, khi nhớ lại, lòng con lại rạo rực những cảm xúc bâng khuâng, xao xuyến. Ngày mẹ còn nhỏ, mùa hè nhà trường đóng cửa hoàn toàn, và ngày khai trường đúng là ngày đầu tiên học trò lớp Một đến trường gặp thầy mới, bạn mới... Mẹ còn nhớ sự nôn nao, hồi hộp khi cùng bà ngoại đi tới gần ngôi trường và nỗi chơi vơi hốt hoảng khi cổng trường đóng lại, bà ngoại đứng ngoài cánh cổng như đứng bên ngoài cái thế giới mà mẹ vừa bước vào...*

*Đêm nay mẹ không ngủ được. Ngày mai là ngày khai trường lớp Một của con. Mẹ sẽ đưa con đến trường, cầm tay con dắt qua cánh cổng, rồi buông tay mà nói: "Đi đi con, hãy can đảm lên, thế giới này là của con, bước qua cánh cổng trường là một thế giới kì diệu sẽ mở ra*".

*(Ngữ văn 7- tập 1)*

***Câu 1***: Đoạn trích trên được trích từ văn bản nào? Xác định thể loại của văn bản dó.

***Câu 2***: Tìm hai từ láy có trong đoạn trích và xác định kiểu.

***Câu 3***: Tìm từ đồng nghĩa với từ “học trò” trong ngữ liệu.

***Câu 4*:** Trình bày giá trị nội dung, nghệ thuật của văn bản em vừa tìm được.

***Câu 5***: Từ hoài niệm của người mẹ về tuổi thơ, từ sự lo lắng của mẹ dành cho con trong buổi tựu trường, em thấy người mẹ là người như thế nào?

***Câu 6:*** Hãy nhớ và viết lại cảm xúc ngày đầu tiên đến trường của em bằng một đoạn văn

GỢI Ý, ĐÁP ÁN

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | * Đoạn trích trên được trích từ văn bản Cổng trường mở ra * Thể loại: Tùy bút viết dưới dạng nhật kí. |
| **2** | * Hai từ láy: nhẹ nhàng, rạo rực,...(bâng khuâng, xao xuyến, hốt hoảng,...) * Kiểu: Từ láy bộ phận |
| **3** | * Từ đồng nghĩa với từ học trò: học sinh. |
| **4** | * **Gía trị nội dung**: Dưới hình thức những dòng nhật kí tâm tình, nhỏ nhẹ, văn bản giúp các em hiểu được tấm lòng yêu thương sâu sắc của người mẹ với con và vai trò to lớn của nhà trường với cuộc sống mỗi con người. * **Gía trị nghệ thuật:** Mô tả diễn biến tâm trạng của người mẹ hết sức tinh tế bằng việc kết hợp các biện pháp tu từ: so sánh, ẩn dụ; các từ láy gợi hình nhằm diễn tả dòng cảm xúc miên man không dứt của người mẹ. |
| **5** | * ***Từ hoài niệm của người mẹ về tuổi thơ, từ sự lo lắng của mẹ dành cho con trong buổi tựu trường, em thấy người mẹ:***   + Có tình yêu thương con hết mực  + mong muốn con cũng có kỉ niệm về ngày khai trường  + muốn con có một tâm hồn trong sáng rộng mở.   * Trình bày suy nghĩ bản thân: Mẹ là người sinh ra ta, nuôi nấng, chăm sóc, lo lắng mỗi khi ta bệnh, lo âu dõi theo bước chân ta, bảo vệ ta khi gặp nguy hiểm, vỗ về an ủi ta lúc buồn phiền, động viên khích lệ ta mỗi khi ta gặp khó khăn và luôn ở bên ta cho hết cuộc đời. Bởi thế có một danh nhân đã nói rằng: “Trong vũ trụ có lắm kì quan duy chỉ có trái tim người mẹ là vĩ đại hơn hết” |
| **6** | * **Lưu ý**: + HS trình bày đúng nội dung:   + Diễn đạt rõ ràng, mạch lạc:  + Câu đúng ngữ pháp, không sai chính tả, dùng đúng từ ngữ.  **Mở đoạn:** Có lẽ trong mỗi chúng ta, ai ai cũng sẽ có những ấn tượng cho riêng mình về những ngày khai trường. Còn với tôi, ngày khai trường khi chuẩn bị vào lớp 1 để lại nhiều kỉ niệm nhất.  **Thân đoạn:** Trình bày cảm xúc, suy nghĩ trước ngày đến trường đầu tiên:  + Đêm trước ngày khai trường tôi trằn trọc mãi không ngủ được với bao suy nghĩ vẩn vơ trong đầu.  + Sáng hôm sau tôi dậy thật sớm để chuẩn bị cùng mẹ đến trường.  + Dừng lại trước cổng trường, tôi choáng ngợp trước sự khang trang và rộng lớn của nơi đây.  + Trong phút chốc tôi bỗng cảm thấy lạc lõng bởi thầy cô, bạn bè ai ai cũng mới lạ.  + Tôi được phân lớp từ trước nên tôi tìm đến khu vực xếp hàng của lớp mình.  Cô giáo chủ nhiệm chào đón tôi bằng một nụ cười thật rạng rỡ, cô ân cần hỏi han tôi và dẫn tôi vào vị trí ngồi của mình.  + Tôi bắt đầu dần cảm nhận được sự thân quen ở nơi đây. Tôi cởi mở hơn với bạn bè và chúng tôi bắt đầu có những câu chuyện chung trong ngày khai giảng.  + Tiếng trống trường giục giã, buổi học đầu tiên bắt đầu. Tôi cảm thấy vui và phấn trấn đến lạ.  **Kết đoạn:** Sau bao lần khai trường, nhưng kí ức về ngày tựu trường đầu tiên ấy vấn còn ghi dấu mãi trong lòng tôi. |

|  |
| --- |
| 1. **MẸ TÔI** |

**ĐỀ 3 :**

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

... Bố nhớ, cách đây mấy năm, mẹ đã phải thức suốt đêm, cúi mình trên chiếc nôi trông chừng hơi thở hổn hển của con, quằn quại vì nỗi lo sợ, khóc nức nở khi nghĩ rằng có thể mất con!... Nhớ lại điều ấy, bố không thể nén được cơn tức giận đối với con [...] Người mẹ sẵn sàng bỏ hết một năm hạnh phúc để tránh cho con một giờ đau đớn, người mẹ có thể đi ăn xin để nuôi con, có thể hi sinh tính mạng để cứu sống con!...

*(Ngữ văn 7- tập 1, trang 10)*

***Câu 1***: Đoạn văn trên trích trong văn bản nào? Của ai?

***Câu 2***: Xác định PTBĐ của văn bản em vừa tìm được

***Câu 3***: Tìm 2 từ láy, 2 từ ghép đẳng lập có trong đoạn văn và xác định kiểu.

***Câu 4:*** Em cảm nhận được phẩm chất gì của người mẹ được nhắc đến trong đoạn văn?

***Câu 5:*** Trong văn bản "Mẹ tôi" tại sao người cha không trực tiếp nói vơi con mà lại chọn hình thức viết thư? Như thế có vòng vèo, phiền toái không?

***Câu 6*:** Hãy nhập vai người con trong văn bản để viết một đoạn văn ngắn bày tỏ lòng biết ơn đối với người mẹ qua văn bản này.

GỢI Ý, ĐÁP ÁN

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | * Đoạn văn trên trích trong văn bản "Mẹ tôi" * Tác giả: Ét-môn-đô đơ A-mi-xi |
| **2** | * PTBĐ: Biểu cảm kết hợp với tự sự và miêu tả |
| **3** | * Hai từ láy: hổn hển, quằn quại, nức nở, sẵn sàng, đau đớn (từ láy bộ phận) * Hai từ ghép: lo sợ (từ ghép đẳng lập), chiếc nôi (từ ghép chính phụ) |
| **4** | * Những phẩm chất của người mẹ:   + Thức suốt đêm, cúi mình trên chiếc nôi để trông chừng hơi thở hổn hển của con, quằn quại.  + Người mẹ sẵn sàng bỏ hết một năm hạnh phúc để tránh cho con một giờ đau đớn  + Người mẹ có thể ăn xin để nuôi con, có thể hi sinh tính mạng để cứu sống con   * Người mẹ En-ri-cô là người   + nhân hậu, hết lòng vì con, yêu thương con tha thiết  + Sẵn sàng hi sinh tất cả, kể cả mạng sống của bản thân để mong con được hạnh phúc.  => Đó cũng là phẩm chất chung của phần lớn bà mẹ trên thế gian. |
| **5** | * Có những chuyện nói trực tiếp dễ có kết quả, nhưng lại có những chuyện phải nói gián tiếp qua người khác hoặc qua thư từ. Trường hợp này thuộc dạng thứ hai: Lời trách phạt, bảo ban của người bố đối với con là những điều kín đáo, tế nhị không nên nói trực tiếp được. * Bằng hình thức viết thư, người cha có điều kiện vừa dạy bảo, vừa tâm tình với con trai một cách tỉ mỉ, cặn kẽ, đầy đủ, cho con có thời gian và hoàn cảnh suy ngẫm qua từng câu, từng chữ. Mặt khác người cha tỏ ra tế nhị, kín đáo bởi không làm người con xấu hổ, bẽ bàng khi ông chỉ nói riêng với con, thậm chí có thể ông không nói cả chuyện này với vợ mình. * Viết thư như vậy, người cha muốn con mình có dịp đọc đi đọc lại nhiều lần suy ngẫm kĩ và thấm thía những điều trong thư. |
| **6** | * Mở đoạn: Thật hạnh phúc khi trong cuộc đời này, mỗi chúng ta đều có một người mẹ * Thân đoạn:   + Chúng ta biết ơn vì được lớn lên trong vòng tay của mẹ, được nghe tiếng ru hời ầu ơ ngọt ngào, có ai lại không dược chìm vào giấc mơ trong gió mát tay mẹ quạt mỗi trưa hè oi ả.  + Có ai yêu con bằng mẹ, có ai suốt đời vì con tương tự mẹ, có ai săn sàng sẻ chia ngọt bùi cùng con như mẹ. ằng ngày, mẹ bù đầu với công chuyện mà sao mẹ như có phép thần.  + Sáng sớm, nếu còn tối trời, mẹ vừa lo cơm nước cho con. Rồi tối về, mẹ lại nấu bao nhiêu món ngon, chứa chan cái niềm yêu tương vô hạn.  + Mẹ còn giặt giũ, quét tước nhà cửa… chuyện nào cũng chăm chỉ hết. Mẹ vừa cho tui tất cả nhưng em chưa báo đáp được gì cho mẹ. Kể cả những lời yêu thương em cũng chưa nói bao giờ.  + Em mong có ngày sẽ đủ can đảm nói với mẹ: Mẹ ơi, bây giờ con lớn rồi, con mới thấy yêu mẹ, cần mẹ biết bao..... Mẹ không chỉ là mẹ của con mà là bạn, là chị… là tất cả của.   * Kết đoạn: Con biết cả cuộc đời này con cũng không thể đền đáp công ơn của mẹ dành cho chúng con. Con muốn nói ngàn lần “Con yêu và biết ơn mẹ của con nhiều lắm". |

**ĐỀ 4:**

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

*“Từ nay, không bao giờ con được thốt ra một lời nói nặng với mẹ. Con phải xin lỗi mẹ, không phải vì sợ bố, mà do sự thành khẩn trong lòng. Con hãy cầu xin mẹ hôn con, để cho chiếc hôn ấy xoá đi cái dấu vết vong ân bội nghĩa trên trán con. Bố rất yêu con, En-ri-cô ạ, con là niềm hi vọng tha thiết nhất đời bố, nhưng thà răng bố không có con, còn hơn là thấy con bội bạc với mẹ. Thôi, trong một thời gian con đừng hôn bố: bố sẽ khkoong thể vui lòng đáp lại cái hôn của con được.”*

*(Ngữ văn 7- tập 1, trang 7)*

***Câu 1***: Đoạn văn trên trích từ văn bản nào? Của tác giả nào? Trình bày vài nét về tác giả ấy.

***Câu 2***: Văn bản vốn là một bức thư của người bố gửi cho con, nhưng tại sao tác giả lại lấy nhan đề như vậy?

***Câu 3***: Chỉ ra hai từ Hán Việt được sử dụng trong đoạn văn trên và giải thích ý nghĩa.

***Câu 4:*** Trình bày giá trị nội dung, nghệ thuật của văn bản chứa đoạn văn trên.

***Câu 5:*** Người bố đã khuyên con những gì? Qua những tâm sự đoạn văn, em hiểu gì về tình cảm của người bố và rút ra cho mình bài học gì?

***Câu 6*:** Hãy viết đoạn văn kể lại ngắn gọn một sự việc em lỡ gây ra khiến bố mẹ buồn phiền.

GỢI Ý, ĐÁP ÁN

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | * Đoạn văn trên trích trong văn bản "Mẹ tôi" * Tác giả: Ét-môn-đô đơ A-mi-xi * Vài nét về tác giả: |
| **2** | * Văn bản là một bức thư người bố gửi cho con nhưng tác giả lại lấy nhan đề là “Mẹ tôi” tại vì:   + Nội dung mà bức thư đề cập đến là người mẹ. Người mẹ là nhân vật chính của câu chuyện.  + Người bố viết thư vì thái độ vô lệ của con đối với mẹ, mục đích giáo dục con cần phải lễ độ và kính yêu mẹ. |
| **3** | * HS tìm hai từ Hán Việt và giải thích nghĩa:   + bội bạc: phản lại người tốt, người đã từng giúp đỡ mình  + vong ân: quên đi cái ơn người khác đã giúp mình (vong: quên/mất; ân: ơn) |
| **4** | * **Gía trị nội dung:** Văn bản là một bức thư của một người bố viết cho con để khiển trách và răn dạy đứa con về hành động vô lễ đối với mẹ. Trong bức thư, với lời lẽ vừa cứng rắn, vừa dịu dàng yêu thương, bố đã giúp người con nhận ra sai lầm của mình và thấu hiểu sâu sắc tình yêu thương mà mẹ dành cho con. * **Giá trị nghệ thuật:**   + Sáng tạo nên hoàn cảnh xảy ra chuyện :En-ri-cô mắc lỗi với mẹ .- Lồng trong câu chuyện một bức thư có nhiều chi tiết khắc họa người mẹ tận tụy, giàu đức hi sinh , hết lòng vì con.  + Lựa chọn hình thức biểu cảm trực tiếp, có ý nghĩa giáo dục, thể hiện thái độ nghiêm khắc của người cha đối với con |
| **5** | * Người bố yêu cầu con sửa lỗi lầm, khuyên con   + Không bao giờ thốt ra một lời nói nặng với mẹ .  + Con phải xin lỗi mẹ.  + Con hãy cầu xin mẹ hôn con.   Lời khuyên nhủ chân tình sâu sắc .   * Qua đây, em hiểu người bố rất yêu con nhưng không nuông chiều, xem nhẹ, bỏ qua. Bố dạy con về lòng biết ơn kính trọng cha mẹ. Những suy nghĩ và tình cảm ấy của người Ý rất gần gũi với quan niệm xưa nay của chúng ta. “bất trung, bất hiếu là 1 tội lớn”. * **Bài học***:* Phải biết yêu thương, kính trọng và hiếu thảo với cha mẹ. |
| **6** | * **Mở đoạn:** Suốt cuộc đời của mình sẽ không bao giờ tôi quên được những giọt nước mắt của mẹ ngày hôm đó chảy xuống vì tôi vào năm tôi học lớp 8, khi bố mẹ tôi thường xuyên vắng nhà bởi công việc bận rộn, tôi đã đua đòi theo bạn bè xấu mà sống buông thả bản thân. * **Thân đoạn:**   + Tôi sa chân vào những quán nét, tập tành hút thuốc và bắt đầu nói dối thầy cô để nghỉ học.  + Lực học của tôi giảm sút trông thấy, cô giáo rất lo lắng và liên lạc với bố mẹ tôi.  + Khi mẹ tôi biết chuyện, mẹ rất buồn và sửng sốt bởi trước nay tôi là một đứa con ngoan và rất vâng lời.  + Buổi tối hôm đó, mẹ đã gọi riêng tôi vào phòng để nói chuyện, mẹ đã khóc rất nhiều, những giọt nước mắt của mẹ như những nhát dao đâm vào tim tôi.   * **Kết đoạn:** Tôi biết mình đã sai, từ khi ấy tôi quyết tâm thay đổi bản thân để trở thành người con ngoan. |

|  |
| --- |
| **3. CUỘC CHIA TAY CỦA NHỮNG CON BÚP BÊ** |

**ĐỀ 5:**

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

*“Nhìn bàn tay mảnh mai của em dịu dàng đưa mũi kim thoăn thoắt,không hiểu sao tôi thấy ân hận quá. Lâu nay, mải vui chơi bè bạn,chẳng lúc nào tôi chú ý đến em...Từ đấy, chiều nào tôi cũng đi đón em. Chúng tôi nắm tay nhau vừa đi vừa nói chuyện.*

*Vậy mà giờ đây,anh em tôi sắp phải xa nhau. Có thể sẽ xa nhau mãi mãi. Lạy trời, đây chỉ là một giấc mơ. Một giấc mơ thôi.”*

*(Ngữ văn 7- tập 1, trang 21)*

***Câu 1***: Đoạn văn trên trích từ văn bản nào? Tác giả là ai? Tại sao tác giả lại đặt tên nhan đề như vậy?

***Câu 2***: Phương thức biểu đạt chính của văn bản em vừa tìm được là gì?

***Câu 3***: Nêu tác dụng của biện pháp tu từ điệp ngữ trong những câu văn sau:

“*Vậy mà giờ đây,anh em tôi sắp phải xa nhau. Có thể sẽ xa nhau mãi mãi. Lạy trời, đây chỉ là một giấc mơ. Một giấc mơ thôi.* ”

***Câu 4:*** Nêu nội dung của đoạn trích bằng một câu văn

***Câu 5*:** Từ nội dung đoạn trích, em hãy viết đoạn văn ngắn thể hiện niềm vui của mình khi  được sống trong tình yêu thương của gia đình.

GỢI Ý, ĐÁP ÁN

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | * Đoạn văn trích từ văn bản Cuộc chia tay của những con búp bê * Tác giả: Khánh Hoài * Tên nhan đề được đặt như vậy vì:   + Búp bê vốn là đồ chơi gắn bó với tuổi thơ trong sáng (của các bé gái), thường gợi lên sự ngộ nghĩnh, ngây thơ,vô tội thế mà phải chia tay.  + Gợi sự chia tay của Thành, Thuỷ và gắn với nội dung, chủ đề của truyện: Tên của truyện là cách nói ẩn dụ cho cuộc chia tay giữa Thành và Thủy. Những con búp bê chia tay nhau tượng trưng cho việc anh em Thành và Thủy chia tay nhau. Thành Thủy đã không để cho hai con búp bê chia tay như nói lên nguyện vọng, mong ước của các em về một mái ấm gia đình.  + Tạo sự bất ngờ, lôi cuốn người đọc. |
| **2** | * Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích : tự sự |
| **3** | * Tác dụng: Nhấn mạnh suy nghĩ đau đớn của người anh với một điều sắp xảy ra: sự chia lìa  của  hai anh em; đồng thời thể hiện sự mong muốn sống bên nhau mãi mãi của hai anh em Thành và Thủy. |
| **4** | * Nội dung của đoạn trích: Tình cảm yêu thương gắn bó, không muốn xa cách của hai anh em Thành và Thủy |
| **5** | * Trình bày dưới hình thức của một đoạn văn. * Xác định đúng vấn đề : bày tỏ tình yêu  niềm hạnh phúc  của em khi  hưởng tình yêu thương của gia đình. * **Mở đoạn:** Chắc hẳn được sống trong tình yêu thương của gia đình, đối với mỗi người luôn là niềm hạnh phúc * **Thân đoạn**: Triển khai vấn đề   + Niềm hạnh phúc lớn nhất cuộc đời của mỗi người là có gia đình: cha mẹ và người thân bên cạnh chúng ta. Chúng ta vui khi được hưởng tình yêu thương của cha mẹ, được sống trong mái ấm gia đình được đi học, được cha mẹ quan tâm, chăm sóc, dạy dỗ...Chúng ta còn hạnh phúc khi mỗi lúc ốm đau có người thân quan tâm, chăm sóc. Hạnh phúc khi mỗi khi mệt mỏi luôn có một nơi ấm áp quay về, vỗ về an ủi mỗi lúc thất bại khó khăn.  + Chúng ta không chỉ hạnh phúc khi mình được sẻ chia mà còn hạnh phúc khi sẻ chia được với những người thân trong gia đình: giúp đỡ cha mẹ làm công việc nhà, chăm sóc những lúc cha mẹ mệt hoặc ốm đau; tích cực học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, nhân cách,…   * **Kết đoạn:** Khẳng định lại niềm hạnh phúc khi có gia đình luôn ở bên và lời nhắn nhủ tới mọi người: Ai còn cha mẹ xin đừng làm cha mẹ khóc vì có gia đình, cha mẹ là điều tuyệt vời nhất và là niềm hạnh phúc to lớn nhất mà mỗi người có được. |

**ĐỀ 6 :**

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

*“ Cuộc chia tay đột ngột quá. Thủy như người mất hồn, mặt tái xanh như tàu lá. Em chạy vội vào trong nhà mở hòm đồ chơi của nó ra. Hai con búp bê tôi đã đặt gọn vào trong đó. Thủy lấy con Vệ Sĩ ra đặt lên giường tôi, rồi bỗng ôm ghì lấy con búp bê, hôn gấp gáp lên mặt nó vè thì thào:*

* *Vệ sĩ thân yêu ở lại nhé! Ở lại gác cho anh tao ngủ nhé! Xa mày, con Em Nhỏ sẽ buồn lắm đấy, nhưng biết làm thế nào...”*

*(Ngữ văn 7- tập 1)*

***Câu 1***: Đoạn văn trên trích từ văn bản nào? Xác định thể loại văn bản.

***Câu 2***: Văn bản được kể theo ngôi thứ mấy? Ai là người kể chuyện? Việc lựa chọn ngôi kể như vậy có tác dụng gì?

***Câu 3***: Theo em, có mấy “cuộc chia tay” được kể trong văn bản? Đó là những sự việc (cuộc chia tay) nào?

***Câu 4:*** Qua câu chuyện này, theo em, tác giả muốn nhắn gửi đến mọi người điều gì?

***Câu 5*:** Tìm 3 câu ca dao, tục ngữ , thành ngữ nói về tình cảm gia đình.

***Câu 6:*** Từ văn bản em vừa tìm được, hãy viết đoạn văn thể hiện tình cảm anh em trong gia đình.

GỢI Ý, ĐÁP ÁN

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | * Văn bản "Cuộc chia tay của những con búp bê" * Thể loại: truyện ngắn |
| **2** | * Văn bản được kể theo ngôi thứ nhất, xưng "tôi". * Đó là lời kể của Thành (anh trai của Thủy) * Tác dụng: Việc lựa chọn ngôi kể đã giúp tác giả thể hiện được một cách sâu sắc những suy nghĩ, tình cảm và tâm trạng của các nhân vật ; Làm tăng thêm tính chân thực của truyện  Sức thuyết phục của truyện sẽ cao hơn. |
| **3** | Có ba sự việc (cuộc chia tay) được kể trong văn bản. Đó là:   * Chia tay giữa hai con búp bê Vệ Sĩ và Em Nhỏ * Chia tay giữa Thủy và lớp học (thầy cô bè bạn) của em. * Chia tay anh em Thành và Thủy do bố mẹ li hôn |
| **4** | Qua câu chuyện này, theo em có thể tác giả muốn nhắn gởi đến mọi người rằng: Tình cảm gia đình là vô cùng quý giá và quan trọng. Mọi người hãy cố gắng bảo vệ và gìn giữ, không nên vì bất kì lí do gì để làm tổn hại đến những tình cảm tự nhiên, trong sáng ấy. |
| **5** | 1. câu thành ngữ/tục ngữ/ca dao về tình cảm gia đình:  * Gió mùa thu mẹ ru con ngủ   Năm canh dài, mẹ thức đủ năm canh.   * Chị ngã em nâng * Anh em thuận hào là nhà có phúc |
| **6** | * Trình bày dưới hình thức của một đoạn văn. * Xác định đúng vấn đề : bày tỏ tình yêu  niềm hạnh phúc  của em khi  hưởng tình yêu thương của gia đình.   **Mở đoạn:** Tình cảm gia đình luôn là những gì thiêng liêng và cao quý nhất. Sau khi học xong văn bản " cuộc chia tay của những con búp bê" chúng ta được thấy được thấy tình cảm anh em trong gia đình là tình thân gắn bó  **Thân đoạn:**   * Người anh, người chị luôn sẽ làm người quan tâm, chăm sóc em nhỏ. Có những lỗi lầm cũng sẽ châm chước cho em mình, hay là nhường cho em mình những gì yêu thích nhất. * Với tình cảm máu mủ, ruột rà, anh em luôn quan tâm, chăm sóc, mong mang lại những gì tốt đẹp nhất đến cho nhau. * Còn gì hạnh phúc hơn khi có một người anh/chị/em để cùng bày trò tinh nghịch, cùng chia sẻ tâm sự bao chuyện buồn, chuyện vui, cùng giúp đỡ nhau việc nhà và bảo vệ nhau khi ra ngoài xã hội   **Kết đoạn:** Tình cảm gia đình mà cụ thể ở đây là tình cảm anh/chị/em luôn là những gì thiêng liêng và cao quý nhất. Sau khi học xong văn bản " cuộc chia tay của những con búp bê" chúng ta được thấy được thấy tình cảm anh em của hai nhân vật Thành và Thủy rất sâu đậm. Một tình cảm đẹp như vậy chúng ta hãy cố gắng gìn giữ dù là ở đâu, dù là khi nào. |

**ĐỀ 7:**

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

“*Gần trưa, chúng tôi mới ra đến trường học. Tôi dẫn em đến lớp 4B. Cô giáo Tâm đang giảng bài. Chúng tôi nép vào một gốc cây trước lớp. Em cắn chặt môi im lặng, mắt lại đăm đăm nhìn khắp sân trường, từ cột cờ đến tấm bảng tin và những vạch than vẽ ô ăn quan trên hè gạch. Rồi em bật khóc thút thít .*..”

*(Ngữ văn 7- tập 1)*

***Câu 1***: Đoạn văn trên trích từ văn bản nào? Của ai? Thể loại của văn bản là gì?

***Câu 2***: Đoạn văn trên được viết theo phương thức biểu đạt chính nào?

***Câu 3***: Từ “chúng tôi” được nhắc đến trong đoạn văn là những nhân vật nào trong văn bản?Nhân vật chính là ai?

***Câu 4:*** Tìm các từ láy có trong đoạn văn và xác định kiểu?

***Câu 5:*** Qua văn bản tác giả muốn nhắn gửi đến mọi người điều gì? Bản thân em cần làm gì để bảo vệ mái ấm gia đình của mình?

***Câu 6*: *Hai câu văn*** “*Em cắn chặt môi im lặng, mắt lại đăm đăm nhìn khắp sân trường, từ cột cờ đến tấm bảng tin và những vạch than vẽ ô ăn quan trên hè gạch. Rồi em bật khóc thút thít.”* Miêu tả tâm trạng gì của nhân vật? Bằng một đoạn văn em hãy lí giải vì sao nhân vật có tâm trạng đó?

GỢI Ý, ĐÁP ÁN

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | - Đoạn văn trên trích từ văn bản: **Cuộc chia tay của những con búp bê**  - Tác giả : Khánh Hoài  - Thể loại của văn bản: truyện ngắn. |
| **2** | - Phương thức biểu đạt chính của đoạn văn: tự sự |
| **3** | - Từ ”chúng tôi” được nhắc đến trong đoạn văn là hai anh em Thành và Thủy.  -Nhân vật chính: Thành và *Thuỷ* |
| **4** | - Các từ láy có trong đoạn văn: *đăm đăm (từ láy toàn bộ) , thút thít (từ láy bộ phận)* |
| **5** | - Điều tác giả muốn nhắn gửi đến mọi người qua văn bản: Tổ ấm gia đình là vô cùng quý giá và quan trọng *.* Mọi người hãy cố gắng bảo vệ và giữ gìn, không nên vì bất kì lí do gì làm tổn hại đến những tình cảm tự nhiên trong sáng ấy.  - HS liên hệ bản thân :  + Bản thân em cần yêu thương gia đình, bố mẹ, anh chị em  + Giúp đỡ bố mẹ những công việc nhẹ nhàng phù hợp với sức lực  + Ra sức học tập rèn luyện để mai sau xây dựng và phát triển gia đình tốt đẹp hơn |
| **6** | *Có thể viết đoạn văn theo gợi ý sau:*  + Hai câu văn diễn tả tâm trạng buồn thương, nuối tiếc, mặc cảm của Thủy   * Lí giải:   + Vì bố mẹ chia tay, Thủy ở với mẹ nên phải theo mẹ về quê ngoại.  + Vì hoàn cảnh khó khăn nên Thủy sẽ không được đi học .  + Đây có lẽ là lần cuối cùng Thủy được đến trường gặp cô giáo và các bạn.  + Tâm trạng buồn, nuối tiếc, tủi thân, mặc cảm...  + Tình cảm của người viết đối với nhân vật. |

|  |
| --- |
| **4. NHỮNG CÂU HÁT VỀ TÌNH CẢM GIA ĐÌNH** |

**ĐỀ 8:**

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

*"Công cha như núi ngất trời"*.

*(Ngữ văn 7- tập 1, trang 35)*

***Câu 1***: Chép ba câu tiếp theo để hoàn chỉnh bài ca dao trên.

***Câu 2***: Xác định chủ đề của bài ca dao em vừa chép. Bài ca dao là lời của ai nói với ai?

***Câu 3***: Tìm và giải thích 1 từ Hán Việt được sử dụng trong bài ca dao trên

***Câu 4:*** Chỉ ra biện phap tu từ được sử dụng trong bài ca dao và nêu tác dụng của phép tu từ đó trong việc diễn tả nội dung toàn bài.

***Câu 5*:** Nêu nội dung bài ca dao. Qua đó, nhân dân ta muốn gửi gắm điều gì?

***Câu 6:*** Hãy tìm và viết thêm ít nhất 2 bài ca dao cùng chủ đề.

***Câu 7:*** Viết đoạn văn nêu cảm nghĩ về bài ca dao.

GỢI Ý, ĐÁP ÁN

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | * HS chép chính xác bài ca dao:   *Công cha như núi ngất trời Nghĩa mẹ như nước ở ngoài biển đông Núi cao biển rộng mênh mông Cù lao chín chữ ghi lòng con ơi.* |
| **2** | * Chủ đề: Bài ca dao nói về chủ đề tình cảm gia đình (tình cảm con cái với cha mẹ) * Đây là lời của mẹ ru con và nói với con. Dấu hiệu khẳng định điều đó: Tiếng gọi “con ơi” |
| **3** | * 1 từ Hán Việt: nghĩa: tình nghĩa, việc làm vì người khác (ở đay chỉ những việc làm mà mẹ đã hi sinh vì chúng ta) |
| **4** | * Biện pháp tư từ được sử dụng: so sánh * Câu hát đã sử dụng những hình ảnh kì vĩ: *“núi ngất trời*”, nước *“biển Đông ”* để so sánh với công cha, nghĩa mẹ.   + Núi ngất trời là ngọn núi rất cao, người ta chỉ có thể cảm thấy chiều cao vô cùng của nó mà không thể đo được độ cao một cách chính xác. Cũng giống như *núi ngất trời*, người cha chính là trụ cột, là chỗ dựa vững chắc cho người con trong suốt cả cuộc đời.  + Còn *nước ngoài biển Đông* cũng vậy, cũng bao la, mênh mông, dịu dàng và ăm ắp như tấm lòng người mẹ. Phép so sánh trên đã giúp chúng ta có thể cảm nhận sâu sắc và cụ thể hơn công lao to lớn của cha mẹ.  - Hình ảnh “núi cao, biển rộng” tiếp tục được láy lại ở câu ca thứ ba một lần nữa nhấn mạnh thêm công lao của cha mẹ.  *=> Tình yêu thương vô bờ, sự hết lòng của cha mẹ dành cho con.* |
| **5** | * Nội dung bài ca dao:   + Công lao trời biển của cha mẹ đối với con cái không thể nào kể hết.  + Bổn phận trách nhiệm của con cái trước công lao to lớn ấy là phải biết ghi nhớ, kính trọng, hiếu thảo |
| **6** | * Những câu ca dao tương tự như bài 1 nói về công cha, nghĩa mẹ:   *Công cha như núi Thái Sơn*  *Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra*  *Một lòng thờ mẹ kính cha*  *Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con.*  *Ơn cha nặng lắm ai ơi*  *Nghĩa mẹ bằng trời, chín tháng cưu mang.* |
| **7** | * HS trình bày hình thức đoạn văn biểu cảm * **Mở đoạn:** Giới thiệu vấn đề, ấn tượng ban đầu về bài ca dao   **- Thân đoạn**  \* Biểu cảm về hình thức bài ca dao  - Là lời ru của mẹ nói với con. Được thể hiện bằng những câu lục bát mang âm hưởng ngọt ngào, tha thiết.  \* Biểu cảm về nội dung  - Hiểu tấm lòng và công ơn cha mẹ qua lời ngợi ca công cha nghĩa mẹ:  + Dùng những hình ảnh lớn lao, thiêng liêng, sâu thẳm ngọt ngào để ví với công ơn cha mẹ. Phân tích cái hay của những hình ảnh đó  + Tư duy của người Việt thường ví công cha với trời, nghĩa mẹ như biển.  - Thấm thía trách nhiệm, bổn phận qua lời căn dặn tha thiết với những người làm con  - Lấy ví dụ về một hai bài có nội dung tương tự. Những bài ca dao này thể hiện truyền thống đạo lí tốt đẹp của cha ông ta  **- Kết đoạn:**  + Khẳng định tình cảm được thể hiện trong bài thơ  + Bài học cho bản thân |

|  |
| --- |
| **5. NHỮNG CÂU HÁT VỀ TÌNH YÊU QUÊ HƯƠNG, ĐẤT NƯỚC, CON NGƯỜI** |

**ĐỀ 9:**

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

*Đứng bên ni đồng, ngó bên tê đồng, mênh mông bát ngát*

*Đứng bên tê đồng, ngó bên ni đồng, bát ngát mênh mông*

*Thân em như chẽn lúa đòng đòng*

*Phất phơ dưới ngọn nắng hồng ban mai*

*(Ngữ văn 7- tập 1, trang 38)*

***Câu 1***: Xác định thể loại và PTBĐ chính của văn bản trên.

***Câu 2***: Chỉ ra và xác định hai từ ghép, hai từ láy trong ngữ liệu trên.

***Câu 3***: Văn bản là lời của ai nói với ai? Người ấy muốn biểu đạt tình cảm gì?

***Câu 4:*** Hai dòng đầu bài 4 có những gì đặc biệt về từ ngữ? Những nét đặc biệt ấy có tác dụng, ý nghĩa gì?

***Câu 5*:** Phân tích hình ảnh cô gái trong hai dòng cuối.

GỢI Ý, ĐÁP ÁN

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | * Thể loại: Ca dao * PTBĐ chính: Biểu cảm |
| **2** | * Hai từ ghép: mênh mông, bát ngát * Hai từ láy: Bát ngát, mênh mông |
| **3** | - Bài 4 là lời chàng trai nói với cô gái  - Bài ca dao là cách bày tỏ tình cảm của chàng trai với cô gái, thấy cánh đồng “mênh mông bát ngát, bát ngát mênh mông”và vẻ đẹp cô gái mảnh mai, trẻ trung, đầy sức sống. Chàng trai đã ca ngợi cánh đồng và vẻ đẹp của cô gái. |
| **4** | Sự đặc biệt đó là:   * Tất cả các câu ca dao khác đều được làm theo thể thơ lục bát   + Hai dòng thơ đầu của bài ca dao này, mỗi câu được kéo dài ra thành 12 tiếng. Bên cạnh đó, các biện pháp điệp từ, điệp ngữ, đảo ngữ, đối xứng càng tô đậm cảm giác về một không gian rộng rãi, tràn đầy sức sống  + Cánh đồng “mênh mông bát ngát … bát ngát mênh mông” nói lên sự giàu có của quê “em”. Bằng tấm lòng yêu mến, tự hào nơi chôn nhau cắt rốn của mình, mảnh đất đã thấm biết bao máu và mồ hôi của ông bà tổ tiên, của đồng bào từ bao đời nay thì nhà thơ dân gian mới có thể viết nên những lời ca mộc mạc mà đằm thắm nghĩa tình, đọc lên làm xao xuyến lòng người như vậy. |
| **5** | * Ở hai dòng thơ cuối xuất hiện hình ảnh con người – một cô gái. * Hình ảnh của cô gái hiện lên qua:   + Hình ảnh so sánh cô gái với chẽn lúa đòng đòng – lúa đương thì con gái xanh tươi mơn mởn, giàu sức sống. Có sự tương đồng ở nét trẻ trung phơi phới và sức sống đang xuân. Nhưng chính bàn tay con người nhỏ bé đó đã làm ra cánh đồng “mênh mông bát ngát”, “bát ngát mênh mông” kia. Những dòng thơ dài không che lấp những dòng thơ ngắn. Hai dòng thơ cuối có vẻ đẹp riêng trong sự kết hợp với toàn bài.   Ở 2 dòng thơ đầu ta mới chỉ thấy cánh đồng bao la, chưa thấy được cái hồn của cảnh. Đến 2 dòng cuối hồn của cảnh mới hiện ra. Đó chính là con người, cô thôn nữ mảnh mai, nhiều duyên thầm và đầy sức sống trước cánh đồng do chính bàn tay lao động của cô tạo nên.  + Cách miêu tả “phất phơ dưới ngọn nắng hồng ban mai” khiến ta hình dung vẻ đẹp người thiếu nữ đang khoe hương khoe sắc dưới đất trời.A |

|  |
| --- |
| **6. NHỮNG CÂU HÁT THAN THÂN** |

**ĐỀ 10:**

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

“*Thương thay thân phận con tằm,*  
*Kiếm ăn được mấy phải nằm nhả tơ.*

*Thương thay lũ kiến li ti*

*Kiếm ăn được mấy phải đi tìm mồi”*

*(Ngữ văn 7- tập 1, trang 48)*

***Câu 1***: Xác định chủ đề và PTBĐ chủ yếu của câu ca dao trên

***Câu 2***: Em hiểu cụm từ “ Thương thay” như thế nào?

***Câu 3***: Tìm, xác định dạng và phân tích ngắn gọn tác dụng diễn đạt của phép điệp ngữ trong bài ca dao trên.

***Câu 4:*** Hãy phân tích nỗi thương thân của người lao động qua các hình ảnh ẩn dụ trong bài.

***Câu 5*:** Hãy tìm một bài ca dao cùng chủ đề.

GỢI Ý, ĐÁP ÁN

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | * Chủ đề: Những câu hát than thân * PTBĐ chính: Biểu cảm |
| **2** | * Cụm từ “thương thay”: Thể hiện sự đồng cảm, xót thương đối với những số phận nhỏ bé bất hạnh |
| **3** | * Điệp ngữ: * Thương thay * Kiếm ăn được mấy * Dạng điệp ngữ: Điệp ngữ cách quãng   Điệp ngữ "thương thay", "kiếm ăn được mấy" nhấn mạnh:   * Niềm cảm thương cho thân phận suốt đời bị kẻ khác bòn rút sức lực "Thương thay thân phận con tằm....tơ". * Thương cảm cho nỗi khổ chung của những thân phận nhỏ nhoi suốt đời ngược xuôi vất vả làm lụng mà vẫn nghèo khó "Thương thay lũ kiến...mồi". * Sự lặp lại đã tô đậm niềm thương cảm, xót xa cho cuộc đời cay đắng nhiều bề của người dân thường * Tạo ra sự kết nối và mở ra những nỗi thương khác nhau, làm cho bài ca phát triển |
| **4** | Các hình ảnh ẩn dụ trong bài 2:  + Con tằm: Thân phận bị bòn rút đến cùng kiệt sức lực  + Lũ kiến li ti: thân phận nhỏ bé, suốt đời phải làm lụng và kiếm miếng ăn.  → Các hình ảnh ẩn dụ của bốn con vật chính là tiếng than cho thân phận thấp bé, chịu nhiều bất công ngang trái của người nông dân. |
| **5** | Thân em như tấm lụa đào  Phất phơ giữa chợ biết vào tay ai |

**ĐỀ 11 :**

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

*Thân em như trái bần trôi*

*Gió dập sóng dồn biết tấp vào đâu*

*(Ngữ văn 7- tập 1, trang 48)*

***Câu 1***: Xác định thể loại của văn bản trên. Trình bày hiểu biết của em về thể loại đó.

***Câu 2***: Xác định chủ đề và PTBĐ chính của văn bản.

***Câu 3***: Văn bản là lời của ai, nói về nội dung gì? Hình ảnh so sánh ở đây có gì đặc biệt?

***Câu 4:*** Qua văn bản, em hiểu gì về số phận của “em”?

***Câu 5*:** Tìm 2 văn bản cùng thể loại bắt đầu bằng cụm từ “Thân em”. Điểm chung của những văn bản như vậy theo em là gì?

GỢI Ý, ĐÁP ÁN

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | * Thể loại: Ca dao * Ca dao, dân ca: là các thể loại trữ tình dân gian, kết hợp lời và nhạc, diễn tả đời sống nội tâm của con người. Ca dao là lời thơ dân xa, bao gồm cả những bài thơ dân gian mang phong cách nghệ thuật chung với lời thơ của dân ca. |
| **2** | * Chủ đề: Than thân * PTBĐ chính: Biểu cảm |
| **3** | * Văn bản là lời của người phụ nữ nói về thân phận của trong xã hội phong kiến * Hình ảnh so sánh đặc biệt ở chỗ: Hình ảnh so sánh đặc biệt: Thân em – trái bần trôi   + Trái bần - là một loại cây gỗ to giống như cây roi, cây thị thường mọc ở bãi lầy ven song. Hoa bần giống như hoa roi, quả bần giống như quả thị xanh, tròn dẹt, ăn chua và chát. Tên loại quả đồng âm với từ “bần” (bần cùng) cho thấy sự nhỏ bé, cùng quẫn của người phụ nữ.  + Hình ảnh trái bần bé mọn trôi nổi, bị gió dập, sóng dồi, ”, bị va đập, bị tung lên nhấn xuống liên tiếp, dồn dập không biết “***tấp vào đâu***” tượng trưng cho sự trôi nổi của người phụ nữ. Cô gái ví mình, so sánh thân phận mình, số phận mình với “trái bần trôi” là lời tự than đáng thương. Một tương lai mờ mịt.   * Thân phận những người phụ nữ trong xã hội phong kiến: lênh đênh, trôi nổi, chịu nhiều sóng gió trên đời |
| **4** | * Qua văn bản, em hiểu thân phận của “em”, người phụ nữ trong xã hội phong kiến luôn chìm nổi, lênh đênh, vô định, họ không thể tự chủ, tự quyết định vận mệnh của bản thân mình. |
| **5** | * Những câu ca dao bắt đầu bằng “Thân em” * *Thân em như giếng giữa đàng*   *Người thanh rửa mặt người phàm rửa chân*   * *Thân em như tấm lụa đào*   *Phất phơ giữa chợ biết vào tay ai*   * Điểm chung là những bài ca dao này đều nói về thân phận nhỏ bé, bất hạnh, bấp bênh của người phụ nữ trong xã hội xưa. * Đều lấy những hình ảnh của các sự vật, con vật gần gũi, nhỏ bé mong manh để so sánh với người phụ nữ. |

|  |
| --- |
| **7. SÔNG NÚI NƯỚC NAM** |

**ĐỀ 12:**

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

“*Nam quốc sơn hà Nam đế cư*

*Tiệt nhiên định phận tại thiên thư*

*Như hà nghịch lỗ lai xâm phạm*

*Nhữ đẳng hành khan thủ bại hư .*..”

*(Ngữ văn 7- tập 1)*

***Câu 1***. Em hãy cho biết nhan đề chữ Hán của bài thơ trên?

***Câu 2****.* Nêu hoàn cảnh sáng tác bài thơ?

***Câu 3****.* Bài thơ được viết theo thể thơ gì? Nêu đặc điểm của thể thơ đó?

***Câu 4****.* Giải thích các yếu tố Hán Việt trong các từ sau: *sơn hà,* *thiên thư.*

***Câu 5.***Nếu có bạn thắc mắc sao không nói là “Nam nhân cư” (người Nam ở) mà lại nói “Nam đế cư” (Vua Nam ở) thì em sẽ giải thích như thế nào?

***Câu 6:*** Theo em vì sao bài thơ trên được mệnh danh là bài thơ thần. Việc bài thơ được mệnh danh là bài thơ thần có ý nghĩa gì?

***Câu 7:*** Viết một đoạn văn nêu cảm nhận của em về bài thơ trên.

GỢI Ý, ĐÁP ÁN

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | * Nhan đề bài thơ: Nam quốc sơn hà . |
| **2** | * Hoàn cảnh sáng tác: Bài thơ được viết năm 1077 hoặc thế kỉ XI * trong thời kì kháng chiến chống quân xâm lược Tống. |
| **3** | - Thể thơ: Thất ngôn tứ tuyệt)  - Đặc điểm của thể thơ đó:  + Mỗi bài có 4 câu và mỗi câu có 7 chữ..  + Các câu 1, 2, 4 hoặc 2, 4 hiệp vần với nhau ở chữ cuối |
| **4** | * Giải thích các yếu tố Hán Việt sau:   + Sơn: núi, hà: sông => sông núi hoặc Sơn hà: sông núi  + Thiên: trời, thư: sách => sách trời hoặc Thiên thư: sách trời |
| **5** | - Nói “Nam đế cư” là để khẳng định sự ngang hàng bình đẳnggiữa hai nước và hai vị vua Việt Nam – Trung Quốc. Thể hiện niềm tự hào, tự tôn dân tộc vì theo quan niệmcủa kẻ thống trị phương Bắc chỉ có vua của họ mới là thiên tử,mới được phép xưng đế, còn các vị vua ở xứ sở khác chỉ đượcphép xưng vương.  - Khi tuyên bố nước Nam do vua Nam đứng đầu để khẳng định đất nước có chủ quyền, có lãnh thổ, có bờ cõi riêng. Trong xã hội phong kiến – vua là đại diện cho cả dân tộc, tư tưởng trung quân đồng nhất vua với nước, nước là của vua |
| **6** | \* Theo em, việc bài thơ *Nam quốc sơn hà* được mệnh danh là bài thơ thần vì :  + Bài thơ ra đời trong cuộc kháng chiến chống giặc Tống xâm lược đời Lý (TK XI). Sự ra đời của bài thơ gắn liền với truyền thuyết: Bài thơ được thần ngâm vang lên trong đêm tối ở đền thờ Trương Hống, Trương Hát trên sông Như Nguyệt. Vì vậy bài thơ này đựoc mệnh danh là bài thơ thần.   * Điều này có ý nghĩa:   + Thiêng liêng hoá một tác phẩm văn học, qua đó thể hiện sự trân trọng của nhân dân đối với nội dung, tư tưởng của bài thơ.  + Thể hiện sức sống lâu bền của bài thơ trong lòng mọi thế hệ người đọc. |
| **7** | * HS cảm nhận về bài thơ thông qua các khía cạnh nội dung, nghệ thuật, ý nghĩa.   ***Mở đoạn:*** Văn bản Sông núi nước Nam là bản tuyên ngôn độc lập đầu tiên của đất nước với những đặc sắc về cả nội dung, nghệ thuật và ý nghĩa  ***Thân đoạn:*** Triển khai cảm nhận về giá trị nội dung, nghệ thuật, ý nghĩa:   * Nghệ thuật: Bài thơ được viết bằng thể thơ thất ngôn tứ tuyệt; giọng thơ dõng dạc, đanh thép, hào hùng… ngôn ngữ thơ cô đọng, hàm súc; Lập luận chặt chẽ, chắc chắn; Kết cấu hợp lí,.. * Nội dung:   + Là bản tuyên ngôn độc lập đầu tiên của dân tộc khẳng định chủ quyền về lãnh thổ của đất nước  + Nêu cao ý chí quyết tâm bảo vệ chủ quyền lãnh thổ trước mọi kẻ thù xâm lược,…   * Ý nghĩa:   + Bài thơ thể hiện niềm tin vào sức mạnh chính nghĩa của dân tộc ta, có thể xem như là bản tuyên ngôn độc lập đầu tiên củanước ta.  ***Kết đoạn:*** Khẳng định lại cái hay, cái đẹp và sức sống mãnh liệt, ý nghĩa thời đại của bài thơ ấy |

**ĐỀ 13:**

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

“*Đất nước Đại Nam, Nam đế ngự*

*Sách trời định phận rõ non sông*

*Cớ sao nghịch tặc sang xâm phạm?*

*Bay hãy chờ coi, chuốc bại vong*.”

**(Tổng tập văn học Việt Nam, tập I, NXB**

**Khoa học xã hội, Hà Nội, 1980)**

***Câu 1***: Đọc đoạn thơ trên, em liên tưởng đến bài thơ nào? Hãy chép chính xác lại phần phiên âm và dịch thơ của bài thơ ấy? Tác giả là ai?

***Câu 2***: Chủ đề của bài thơ em vừa chép là gì?

***Câu 3***: Em hiểu thế nào là Tuyên ngôn độc lập? Bài thơ em vừa chép có phải là một bản Tuyên ngôn độc lập không? Vì sao?

***Câu 4:*** Hãy chỉ ra cái hay về nội dung và nghệ thuật được tác giả sử dụng trong bài thơ em vừa chép.

***Câu 5*:** Từ văn bản ngữ liệu và văn bản em vừa chép, hãy viết đoạn văn trình bày tình yêu của em với quê hương, đất nước.

GỢI Ý, ĐÁP ÁN

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | * Đọc đoạn thơ em liene tưởng tới bài thơ Sông núi nước Nam * Phiên âm:   “*Nam quốc sơn hà Nam đế cư*  *Tiệt nhiên định phận tại thiên thư*  *Như hà nghịch lỗ lai xâm phạm*  *Nhữ đẳng hành khan thủ bại hư .*..”   * Dịch thơ:   *Sông núi nước Nam vua Nam ở*  *Vằng vặc sách trời, chia xứ sở*  *Giặc dữ cớ sao phạm dến đây*  *Chúng mày nhất định phải tan vỡ* |
| **2** | * Chủ đề văn bản vừa chép: . Khẳng định chủ quyền và nêu cao ý chí quyết tâm bảo về chủ quyền trước mọi kẻ thù xâm lược. |
| **3** | * Tuyên ngôn độc lập: Là lời tuyên bố về chủ quyền của đất nướcvà khẳng định không một thế lực nào được xâm phạm * Bài thơ em vừa chép: là một bản Tuyên ngôn độc lập * Vì theo các tài liệu nghiên cứu từ trước đến nay thì bài thơ là văn bản ra đời sớm nhất tuyên bố về chủ quyền đọc lập dân tộc và khẳng định sự bất khả xâm phạm của chủ quyền. * Hai câu đầu   + Khẳng định nước Việt Nam thuộc chủ quyền của người Việt Nam.   + Điều đó ghi ở sách trời, do tạo hoá định sẵn, không thể thay đổi.  1. - Hai câu cuối    * Lời cảnh báo kẻ thù giặc dữ sang xâm lược sẽ bị thất bại.    * Khẳng định sức mạnh vô địch của quân và dân ta trong chiến đấu bảo vệ chủ quyền đất nước. |
| **4** | Cái hay về nội dung và nghệ thuật được tác giả sử dụng trong bài **thơ**  *- Về nội đung*  Bài thơ đã khẳng định về chủ quyền của đất nước và nêu cao ý chí quyết tâm bảo vệ chủ quyền đó trước mọi kẻ thù xâm lược. Bài thơ được coi là Bản tuyên ngôn Độc lập đầu tiên của dân tộc. Nưóc Nam là của vua Nam, điều thiêng liêng ấy đã ghi ở sách trời, kẻ nào vi phạm, kẻ ấy sẽ bại vong.  *- Về nghệ thuật:*  + Thể thơ thất ngôn tứ tuyệt Đường luật  + Giọng thơ hùng hồn, đanh thép. Ngôn ngữ thơ cô đọng, hàm súc.  + Lập luận chặt chẽ, chắc chắn.  + Kết cấu hợp lí. |
| **6** | * HS viết đoạn văn trình bày tình yêu của mình với quê hương, đất nước: * ***Mở đoạn:*** Văn bản Sông núi nước Nam của người anh hung Lí Thường Kiệt đã gợi lại trong long em tình cảm sâu sắc về quê hương, đất nước. * ***Thân đoạn:***  + “Quê hương” là tiếng gọi thân thương luôn thường trực trong tim mỗi người, bởi vậy, tình yêu quê hương là thứ tình cảm vô cùng thiêng liêng. + Yêu quê hương chính là chúng ta có tình cảm mật thiết, gắn bó với những gì thuộc về quê mình: tình yêu đối với gia đình, yêu những người thân quen, yêu mảnh đất mình đang sống, đó là tình cảm gắn bó với khát vọng xây dựng quê hương giàu đẹp.+ Chúng ta yêu quê hương vì đó là nơi đầu tiên chào đón chúng ta trong cuộc đời này, yêu quê hương vì đó là nơi cho ông bà, bố mẹ ta cuộc sống yên bình êm ấm, là nơi có người thân, bạn bè, là nơi che chở chúng ta trước những sóng gió….+ Không khó để kể ra những biểu hiện của tình yêu quê hương. Ta còn nhớ người E-ti-o-pi-a mỗi khi có người khách rời quê hương của họ, sẽ được cạo sạch đất dưới đế giày, đó là bởi họ muốn giữ lại cho dù đó chỉ là nắm đất quê hương.+ Ta thấy Lí Bạch luôn đau đáu nhớ về cố hương của mình, thấy Hồ Chí Minh trong “đêm xa nước đầu tiên” không nỡ ngủ, vì sóng dưới thân tàu không phải sóng quê hương.+ Tình yêu quê hương là thứ tình yêu giản dị, bởi thế, ai cũng có thể bồi đắp cho mình tình cảm trân quý ấy: chúng ta yêu ngôn ngữ dân tộc, yêu ông bà, cha mẹ, anh em ta, vun trồng mảnh đất quê mình làm cho nó trở nên màu mỡ, xây dựng sự nghiệp trên chính quê cha đất tổ, với những em nhỏ, hãy học tập để xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp…*Kết đoạn:* Quê hương là chiếc nôi lớn của mỗi người, là ngôi nhà mà bất cứ người con nào đi xa cũng nhớ. Bởi thế, hãy yêu quê hương mình, vì yêu quê hương, con người mới có thể thực sự “lớn nổi thành người” (Đỗ Trung Quân) |

|  |
| --- |
| 1. **PHÒ GIÁ VỀ KINH** |

**ĐỀ 14:**

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

*Đoạt sáo Chương Dương độ*

*Cầm hồ Hàm Tử quan*

*Thái Bình tu chí lực*

*Vạn cổ thử gian san.*

*(Ngữ văn 7- tập 1)*

***Câu 1***: Hãy chép lại hoàn chỉnh bản dịch thơ của bài thơ trên.

***Câu 2***: Xác định tên bài thơ, thể thơ và hoàn cảnh ra đời.

***Câu 3***: Chỉ ra hai từ Hán Việt được sử dụng trong bài và giải thích ý nghĩa.

***Câu 4:*** Nội dung được thể hiện trong hai câu đầu và hai câu sau của bài thơ khác nhau ở chỗ nào? Nhận xét cách thể hiện nội dung của tác giả.

***Câu 5*:** Cách biểu ý, biểu cảm ở hai bài thơ Phò giá về kinh và Nam quốc sơn hà có gì giống và khác nhau?

Câu 6

GỢI Ý, ĐÁP ÁN

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | * Bản dịch thơ hoàn chỉnh:   *Chương Dương cướp giáo giặc*  *Hàm Tử bắt quân thù*  *Thái bình nên gắng sức*  *Non nước ấy ngàn thu* |
| **2** | * Tên bài thơ: Phò giá về kinh * Thể thơ: Thất ngôn tứ tuyệt Đường luật * Hoàn cảnh sáng tác:   + Sau chiến thắng Chương Dương, Hàm Tử giải phóng kinh đó năm 1285  + Phò giá 2 vua Trần về Thăng Long là cảm hứng sáng tác bài thơ này |
| **3** | * Hai từ Hán Việt được dùng:   + Đoạt sáo: Cướp giáo giặc  + giang san: sông núi, đất nước |
| **4** | * Nội dung thể hiện trong hai câu đầu và hai câu sau khác nhau:   + Hai câu đầu kể lại những chiến công lẫy lừng trong cuộc chiến chống quân Mông – Nguyên xâm lược: Đây là chiến thắng hào hùng của dân tộc đối với giặc Mông Nguyên xâm lược . Điều này buộc ta phải suy nghĩ về nội dung và cách đưa tin chiến thắng ở 2 câu này . Tác giả đã đảo trật tự trước sau khi nói về 2 cuộc chiến thắng. Chiến thắng Chương Dương sau nhưng được nói trước là do ta đang sống trong không khí chiến thắng Chương Dương vừa diễn ra , kế đó mới sống lại không khí chiến thắng Hàm Tử trước đó 2 tháng .  + Hai câu sau là lời quyết tâm xây dựng, phát triển đất nước trong cảnh thái bình: Đây là lời động viên xây dựng phát triển đất nước trong thời bình và niềm tin sắt đá vào sự bền vững muôn đời của đất nước   * Nhận xét cách thể hiện nội dung bài thơ:   + Được thể hiện qua thể thơ ngũ ngôn tứ tuyệt cô đọng cảm xúc.  + Giọng điệu : hào hùng , tự hào , vui sướng, hân hoa  + Hình thức: cô đúc , dồn nén cảm xúc bên trong ý tưởng |
| **5** | \* Hình thức biểu ý :  2 bài thơ đều thể hiện bản lĩnh , khí phách của dân tộc ta .  + Một bài nêu cao chân lí lớn lao nhất , thiêng liêng nhất , vĩnh viễn nhất : Nước Việt Nam là của người Việt Nam , không ai được xâm phạm , nếu xâm phạm là sẽ thất bại .  + Một bài thể hiện khí thế chiến thắng hào hùng của dân tộc đối với ngoại xâm và bày tỏ khát vọng xây dựng phát triển đất nước trong hòa bình với niềm tin đất nước bền vững lâu đời .  \* Hình thức biểu cảm :  + Một bài thuộc thể thất ngôn tứ tuyệt .  + Một bài thuộc thể ngũ ngôn tứ tuyệt .  -> Nhưng đều có ý tưởng giống nhau ở chỗ : Có cách nói chắc nịch , cô đúc , trong đó ý tưởng và cảm xúc hòa làm một , cảm xúc nằm trong ý tưởng |

|  |
| --- |
| **9. BÁNH TRÔI NƯỚC** |

**ĐỀ 15:**

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

Thân em vừa trắng lại vừa tròn  
Bảy nổi ba chìm với nước non  
Rắn nát mặc dầu tay kẻ nặn  
Mà em vẫn giữ tấm lòng son

*(Ngữ văn 7- tập 1, trang 94)*

***Câu 1***: Bài thơ trên làm theo thể thơ gì? Ai là tác giả của bài thơ?

***Câu 2***: Bài thơ đã sử dụng những cặp từ trái nghĩa nào?

***Câu 3***: Tìm 2 quan hệ từ có trong bài thơ trên.

***Câu 4:*** Bài thơ đã mượn hình ảnh cái bánh trôi để nói về thân phận con người. Cách nói này có gì giống và khác với truyện ngụ ngôn?

***Câu 5:*** Viết đoạn văn biểu cảm về hình ảnh người phụ nữ qua bài thơ trên. Từ đó em có suy nghĩ gì về người phụ nữ trong xã hội ngày hôm nay

***Câu 6*:** Hãy ghi lại hai câu hát than thân bắt đầu bằng hai từ “Thân em”? Chỉ ra mối liên quan trong cảm xúc giữa bài thơ Bánh trôi nước của Hồ Xuân Hương với các câu hát than thân bắt đầu bằng cụm từ “Thân em”.

GỢI Ý, ĐÁP ÁN

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | * Thể thơ: thất ngôn tứ tuyệt * Tác giả: Hồ Xuân Hương |
| **2** | * Cặp từ trái nghĩa: Rắn - nát; nổi - chìm |
| **3** | * Quan hệ từ: Với, mà |
| **4** | - Giống nhau: Biện pháp ẩn dụ, mượn sự vật để nói về con người.  - Khác nhau:  + Truyện ngụ ngôn: nêu lên bài học đạo đức, luân lí.  + Bài thơ: bày tỏ tình cảm, cảm xúc |
| **5** | HS trình bày theo hình thức đoạn văn  **Mở đoạn:** Bài thơ Bánh trôi nước của nữ sĩ Hồ Xuân Hương đã gợi lên trong long em niềm cảm thương cho số phận hẩm hiu nhưng cũng trân trọng vẻ đẹp của những người phụ nữ trong xã hội phong kiến.  **Thân đoạn:** Triền khai làm rõ:  + Thương cảm xót xa cho số phận người phụ nữ trong thơ HXH: Hình ảnh người phụ nữ trong thơ HXH cuộc đời của họ long đong vất vả “bẩy nổi ba chìm” như chiếc bánh trôi. Số phận của họ cũng đắng cay bất hạnh, rắn hay nát, hạnh phúc hay bất hạnh bị phụ thuộc vào “tay kẻ nặn, là người chồng, người cha, là XH phong kiến đầy rẫy những bất công tàn bạo…  + Tự hào và yêu quý về phẩm chất người phụ nữ trong xã hội xưa. Đó là vẻ đẹp của người phụ nữ về hình thể qua tính từ “trắng”, “tròn”. Đó còn là vẻ đẹp của người con gái trẻ trung đầy sức sống . Đặc biệt cuộc đời họ gặp nhiều đau khổ bất hạnh, nhưng người phụ nữ vẫn giữ được những phẩm chất cao đẹp của mình” mà em vẫn giữ tấm lòng son…  - Liên hệ với người phụ nữ trong những bài ca dao khác và trong văn thơ trung đại (Kiều, Vũ Nương…) để thấy được họ đều là những người phụ nữ đẹp người đẹp nết nhưng lại có số phận đau khổ bất hạnh mà nguyên nhân sâu xa đó không phải ai khác chính là XHPK đầy rẫy bất công và tàn bạo….  - Liên hệ với CS hôm nay để có những cảm xúc và suy nghĩ đúng đắn chân thành: Từ cảm xúc yêu quý tự hào về XH đổi thay, người phụ nữ được đổi đời, được thể hiện tài năng và sắc đẹp trong mọi lĩnh vực XH nhưng CS vẫn còn có những mảnh đời số phận đau khổ để phấn đấu XD cho một XH tốt đẹp hơn…..  **Kết đoạn:** Khẳng định niềm tin tưởng vào vẻ đẹp và giá trị của người phụ nữ xưa và nay. |
| **6** | * Hai câu hát than thân bắt đầu bằng “thân em”   + Thân em như giếng giữa đàng  Người thanh rửa mặt, người phàm rửa chân  + Thân em như hạt mưa sa  Hạt vào đài các hạt ra ruộng cày   * Mối liên quan: Về mạch cảm xúc, cả bài thơ Bánh trôi nước của HXH và những câu ca dao than thân đều đề cập đến thân phận hẩm hiu, số phận bất hạnh, không tự quyết định được của những người phụ nữ trong xã hội phong kiến, đều nhìn họ với cái nhìn của sự cảm thông, sẻ chia và tố cáo xã hội bất công chà đạp lên thân phận người phụ nữ |

**ĐỀ 16:**

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

*Thân em vừa trắng lại vừa tròn*

*(Ngữ văn 7- tập 1, trang 94)*

***Câu 1***: Hãy chép tiếp những câu còn lại để hoàn thành bài thơ.

***Câu 2***: Bài thơ em vừa chép có nhan đề là gì? Xác định PTBĐ chính của bài thơ ấy.

***Câu 3***: Từ “rắn nát” trong bài thơ trên thuộc từ ghép nào? Vì sao? Hãy giải thích nghĩa của từ đó.

***Câu 4:*** Giải thích nghĩa câu thành ngữ “*Bảy nổi ba chìm*”?

***Câu 5:*** Qua bài thơ, Hồ Xuân Hương đã thể hiện thái độ gì đối với phụ nữ trong xã hội phong kiến.

***Câu 6:*** Điểm độc đáo, mới lạ của bài thơ so với các bài ca dao than thân là gì? Qua đó em hiểu gì về bản lĩnh của tác giả?

***Câu 7*:** Viết một đoạn văn trình bày ngắn gọn về nội dung và nghệ thuật bài thơ trên

GỢI Ý, ĐÁP ÁN

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | Thân em vừa trắng lại vừa tròn Bảy nổi ba chìm với nước non Rắn nát mặc dầu tay kẻ nặn Mà em vẫn giữ tấm lòng son |
| **2** | - Nhan đề: bánh trôi nước  - PTBĐ chính: Biểu cảm |
| **3** | - Từ “Rắn nát" là từ ghép đẳng lập.  - Vì từ này có các tiếng bình đẳng về mặt ngữ pháp (không phân ra tiếng chính, tiếng phụ)  - Nghĩa của từ "Rắn nát": rắn là cứng, nát là nhão. |
| **4** | - Giải thích: Dùng để ví cảnh ngộ của một người phiêu dạt, long đong, vất vả nhiều lúc lên lúc xuống. |
| **5** | Bài thơ đã thể hiện thái độ của tác giả đối với người phụ nữ trong xã hội phong kiến:  + Trân trọng đối với vẻ xinh đẹp; phẩm chất trong trắng, son sắt, thủy chung của người phụ nữ...  + Cảm thương cho thân phận chìm nổi bấp bênh, bị lệ thuộc vào xã hội của họ... |
| **6** | - Ca dao than thân: thấm đẫm nước mắt, than thân trách phận.  - Thơ Hồ Xuân ương:  + Cũng nói về nỗi khổ của người phụ nữ.  + Trân trọng vẻ đẹp của họ  + Tố cáo sự bất công  + Cá tính sáng tạo qua việc lựa chọn hình ảnh, từ ngữ, giọng điệu.  - Bản lĩnh của nhà thơ: kiên cường, mạnh mẽ, dám nhìn thẳng vào số phận, vượt lên số phận và thách thức với hoàn cảnh sống. |
| **7** | - HS trình bày hình thức đoạn văn:  **Mở đoạn:** Bánh trôi nước là bài thơ mang giá trị nội dung, nghệ thuật sâu sắc:  **Thân đoạn:** Triển khai những đặc sắc về nội dung và nghệ thuật:  - Về nội dung:Bài thơ có 2 lớp nghĩa :  **+ Lớp nghĩa đen** : tả bánh trôi nước cụ thể hình dáng “ tròn” màu sắc “trắng”, kĩ thuật luộc” bảy nổi ba chìm”, có nhân bên trong ( bằng đường phên màu nâu đỏ).  **+ Lớp nghĩa bóng** : Trên cơ sở chiếc bánh trôi, nhà thơ muốn nói đến vẻ đẹp của người phụ nữ:  **- Hình thức** : xinh đẹp.  **- Phẩm chất** : trong trắng, dù gặp cảnh ngộ gì vẫn giữ đựơc sự son sắt, thuỷ chung, tình nghĩa.  **- Thân phận** : chìm nổi bấp bênh giữa cuộc đời.  Qua đó, Hồ Xuân Hương trân trọng vẻ đẹp, phẩm chất trong trắng, son sắt của người phụ nữ  - Cảm thương sau sắc cho thân phận chìm nổi của họ  ***- Về nghệ thuật*** :  - Thể thơ thất ngôn tứ tuyệt  - Ngôn ngữ bình dị  - Biện pháp ẩn dụ  - Thành ngữ, từ trái nghĩa  **Kết đoạn:** Khẳng định giá trị bài thơ và trình bày suy nghĩ cá nhân về vẻ đẹp và số phận của người phụ nữ (có thể liên hệ tới người phụ nữ hôm nay) |

|  |
| --- |
| **10. QUA ĐÈO NGANG** |

**ĐỀ 17:**

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

Đọc đoạn thơ sau và trả lời các câu hỏi:

*“Bước tới Đèo Ngang, bóng xế tà*

*Cỏ cây chen đá, lá chen hoa*

*Lom khom dưới núi, tiều vài chú*

*Lác đác bên sông, chợ mấy nhà …*

(Ngữ văn 7, tập 1, NXB Giáo dục)

***Câu 1***: Đoạn thơ trên được trích từ bài thơ nào? Tác giả bài thơ đó là ai?

***Câu 2***: Bài thơ được viết theo thể thơ gì? Dấu hiệu nào cho em biết điều đó?

***Câu 3***: Các từ: *lom khom, lác đác* thuộc loại từ gì?

***Câu 4:*** Nội dung của đoạn thơ trên. Khung cảnh ấy được gợi lên thông qua những chi tiết nào?

***Câu 5:*** Chỉ ra và nêu hiệu quả của biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong câu thơ: *Cỏ cây chen đá, lá chen hoa.*

***Câu 6*:** Từ đoạn thơ trên, em hãy viết đoạn văn từ 4-6 câu trình bày suy nghĩ của mình về vẻ đẹp thiên nhiên. Trong đoạn văn đó có sử dụng một cặp quan hệ từ.

GỢI Ý, ĐÁP ÁN

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | * Đoạn thơ trích từ bài: Qua đèo Ngang * Tác giả: Bà Huyện Thanh Quan |
| **2** | * Thể thơ: Đây là một bài thơ thất ngôn bát cú Đường luật. * Đặc điểm:   + Bài thơ này có 8 câu mỗi câu bảy chữ  + Hiệp vần ở chữ cuối các câu 1, 2, 4, 6 và 8.  + Đối: câu 3 đối với câu 4, câu 5 đối với câu 6. |
| **3** | * Các từ: *lom khom, lác đác* thuộc loại từ láy |
| **4** | * Nội dung đoạn thơ: Cảnh Đèo Ngang lúc về chiều tiêu điều, hoang vắng * Khung cảnh ấy được gợi lên thông qua những chi tiết::   + Không gian: Rộng lớn, hoang sơ, rậm rạp, vắng vẻ  + Thời gian: Chiều tối  + Cảnh vật:cỏ, cây, hoa, lá, dãy núi, con sông, cái chợ, mấy túp nhà,  + Âm thanh: có tiếng chim cuốc và chim đa đa  + Cuộc sống con người: có vài chú tiều phu dưới núi, lác đác mấy ngôi nhà, cái chợ  + Các từ láy lác đác, lom khom: Gợi lên sự thưa thớt, ít ỏi.  + Từ tượng thanh nhà nhà, gia gia: Tiếng kêu quốc quốc, gia gia khắc khoải càng gợi lên cảm giác buồn giữa không gian hoang vắng |
| **5** | * Biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong câu: Điệp từ chen được lặp lại 2 lần cùng với phép liệt kê có sức gợi tả: Chen: len vào để chiếm chỗ -> nhấn mạnh sự rậm rạp, chật chội, hoang dã, sức sống mãnh liệt ở nơi đây |
| **6** | - HS trình bày theo hình thức đoạn văn, cảm nhận về vẻ đẹp thiên nhiên gợi ra từ đoạn thơ  **- Mở đoạn:** 4 câu thơ đầu bài thơ Qua đèo ngang của Bà huyện thanh quan đã gợi cho chúng ta những cảm nhận về vẻ đẹp của thiên nhiên  - **Thân đoạn**: Triển khai cảm nhận  + Thiên nhiên trong bài thơ hiện lên lúc chiều tà với cảnh vật đơn sơ, bình dị  + Thiên nhiên trong bài thơ là không gian thiên nhiên quen thuộc với mỗi người  + Trước thiên nhiên hoang sơ giản dị ấy, chúng ta thấy:   * Rung động trước cảnh đẹp của thiên nhiên * Sống gần gũi, hòa hợp với thiên nhiên   + Từ những rung cảm ấy, để mỗi chúng ta biết:   * Yêu quý, giữ gìn bảo vệ thiên nhiên * Phê phán những hành động phá hoại thiên nhiên * **Kết đoạn:** Khẳng định lại vẻ đẹp của thiên nhiên và bày tỏ suy nghĩ cá nhân |

**ĐỀ 18:**

***Câu 1***: Chép lại chính xác theo trí nhớ bài thơ : “***Qua Đèo Ngang”*** của **Bà Huyện Thanh Quan**

***Câu 2***: Trình bày hoàn cảnh sáng tác của bài thơ và xác định PTBĐ chính.

***Câu 3***: Phong cảnh Đèo Ngang được miêu tả trong thời điểm nào? Em có nhận xét gì về tâm trạng của nhà thơ khi miêu tả phong cảnh thiên nhiên và cuộc sống của con người?

***Câu 4:*** Tìm 2 từ láy, 1 từ Hán Việt và 1 quan hệ từ trong bài thơ.

***Câu 5:*** Suy nghĩ của em về cụm từ “***ta với ta***”câu thơ cuối của bài

***Câu 6:*** Trình bày cảm nhận về bốn câu thơ cuối bài thơ.

***Câu 7*:** Khái quát giá trị nội dung, nghệ thuật của bài thơ

***Câu 8:*** Qua bài *Qua Đèo Ngang*, em có nhận xét gì về đặc điểm ngôn ngữ thơ Bà Huyện Thanh Quan?

GỢI Ý, ĐÁP ÁN

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | *“Bước tới Đèo Ngang, bóng xế tà*  *Cỏ cây chen đá, lá chen hoa*  *Lom khom dưới núi, tiều vài chú*  *Lác đác bên sông, chợ mấy nhà …*  *Nhớ nước đau lòng, con quốc quốc,*  *Thương nhà mỏi miệng, cái gia gia.*  *Dừng chân đứng lại, trời, non, nước,*  *Một mảnh tình riêng, ta với ta.”* |
| **2** | * Hoàn cảnh sáng tác: Bà huyện.Thanh Quan quê ở Thăng Long, bà là người Đàng ngoài thuộc chúa Trịnh..Nhưng mệnh trời đã chuyển về họ Nguyễn. Lúc đó bà được chúa Nguyễn mời vào cung Phú Xuân - Huế làm chức cung chung giáo tập để dạy công chúa và cung phi.Trên đường vào kinh đô phò vua mới, khi qua Đèo Ngang bà đã dừng chân ngắm cảnh và sáng tác bài thơ Qua đèo Ngang. |
| **3** | - Phong cảnh Đèo Ngang được miêu tả khi trời đã xế chiều  hoặc buổi chiều, hoặc hoàng hôn hoặc gần tối…  - Tâm trạng nhà thơ là tâm trạng của kẻ lữ thứ buồn, cô đơn,  hoặc lẻ loi trước không gian dài rộng mà heo hút, hoang sơ. |
| **4** | * 2 từ láy: lác đác, lom khom * 1 từ Hán Việt: tiều (ở đây được hiểu là người đốn củi) * 1 quan hệ từ: với |
| **5** | - Ba chữ “ta với ta” chỉ 1 người – một mình nhà thơ  - Câu thơ cuối mang tính biểu cảm trực tiếp càng cho thấy nỗi  buồn cô đơn, lẻ loi thầm kín, hướng nội của tác giả giữa  cảnh Đèo Ngang rộng lớn, mênh mông hoặc giữa trời cao  thăm thẳm, non nước bao la. |
| **6** | \* HS trình bày theo hình thức đoạn văn  ***Mở đoạn:*** Giới thiệu bài thơ Qua Đèo Ngang và vị trí của đoạn thơ.  ***Thân đoạn:*** Nêu cảm nghĩ chung về đoạn thơ.  -Ở hai câu thơ đầu đoạn tác giả miêu tả âm thanh, nỗi niềm của con chim cuốc, chim da da trong bóng chiều.  - Bằng nghệ thuật đối, đảo, nhân hóa, chơi chữ nhà thơ đó gợi lên nỗi nhớ nước, thương nhà tha thiết, khắc khoải của người lữ khách đang xa nhà, xa quê, đó chính là tâm trạng xót xa của nhà thơ trước thực trạng của xã hội phong kiến đương thời  - Hai câu thơ cuối nhà thơ đang đối mặt với một thiên nhiên rộng lớn: trời, non, nước còn mình thì thật nhỏ bé. Sự đối lập ấy đó tô đậm thêm nỗi cô đơn của nhà thơ khi mà chỉ một mảnh tình riêngvà ta với ta, mình đối diện với chính mình giữa không gian rộng lớn càng nổi bật sự cô đơn tuyệt đối của nhà thơ trong lúc này.  - Bốn câu thơ nhà thơ vừa gián tiếp, vừa trực tiếp nói lên tâm trạng của mình trước cảnh tình quê hương.  - Qua đoạn thơ tác giả đó cho ta thấy được tình yêu quê hương, đất nước thiết tha, sâu lắng của mình.  ***Kết đoạn:*** Khẳng định lại tình cảm, thái độ của mình với đoạn thơ, với tác giả |
| **7** | ***\* Nội dung***  - Bài thơ *Qua Đèo Ngang* của Bà Huyện Thanh Quan miêu tả cảnh tượng Đèo Ngang vào thời khắc chiều tà. Chỉ bằng một vài nét chấm phá đơn sơ nhưng ngưòi nữ sĩ tài danh đã gợi tả được khung cảnh Đèo Ngang hoang sơ, vắng vẻ, heo hút, thưa thớt... vào lúc tròi chiều xế bóng. Khung cảnh thiên nhiên vắng lặng cùng với không gian bao la, mênh mông, rợn ngợp và thời gian gợi nhiều ý nghĩa đã càng làm nổi bật nỗi cô đơn, trống vắng và nỗi niềm hoài cổ sâu sắc của nhà thơ.  ***\* Nghệ thuật***  - Giọng thơ nhẹ nhàng, du dương đã diễn tả được nỗi niểm hoài cổ buồn man mác, bâng khuâng.  - Sử dụng phép đối đặc sắc *ở* các câu thực, luận và kết đã làm nổi bật được khung cảnh vắng vẻ ; hoang vu, thưa thớt của Đèo Ngang và bộc lộ được tâm tạng thầm kin của nhà thơ.  - Phép đảo ngữ được vận dụng tài tình *ở* các câu thực, luận đã nhấn mạnh sự heo hút, thưa thớt của cảnh vật và nỗi « nhớ nước”, « thương nhà” tha thiết của nhà thơ.  - Phép chơi chữ đặc sắc độc đáo *ở* hai câu ỉuận đã bộc lộ tâm trạng buồn, hoài cổ của nhà thơ một cách kín đáo.  - Sử dụng thể thơ thất ngôn bát cứ Đường luật hàm sức, cô đọng nhưng đã diễn tả được nội dung phong phú. Ngôn ngữ, hình ảnh thơ giàu sức gợi hình, gợi cảm.  - Lựa chọn điểm nhìn đặc sắc có tác dụng lớn trong việc quan sát và miêu tả cảnh vật |
| **7** | - Ngôn ngữ thơ:  + Bà Huyện Thanh Quan: giàu tính ước lệ, nhiều điển tích, điển cố.  - Phong cách:  + Bà Huyện Thanh Quan: trang nhã, đậm chất hoài cổ. |

|  |
| --- |
| **BẠN ĐẾN CHƠI NHÀ** |

**ĐỀ 19:**

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

*“Đã bấy lâu nay, bác tới nhà,*

*Trẻ thời đi vắng, chợ thời xa.*

*Ao sâu nước cả, khôn chài cá,*

*Vườn rộng rào thưa, khó đuổi gà.”*

*(Ngữ văn 7- tập 1, trang 104)*

***Câu 1***: Viết tiếp những câu thơ còn lại cho hoàn chỉnh bài thơ? Xác định thể thơ của bài thơ? Tác giả là ai? Nêu hoàn cảnh sáng tác bài thơ?

***Câu 2***: Nêu nội dung chính của bài thơ

***Câu 3***: Việc sử dụng đại từ nhân xưng ***“bác”*** trong câu thơ *“Đã bấy lâu nay, bác tới nhà,”* có tác dụng gì? Hãy cho biết ngôn ngữ trong bài thơ *“Bạn đến chơi nhà”* có gì đặc biệt so với các bài thơ khác?

***Câu 4:*** Theo em có điểm gì giống và khác nhau trong cụm từ “ta với ta” ở bài thơ này so với cụm từ ”ta với ta” trong bài “Qua đèo ngang’’- Bà huyện Thanh Quan:

*“Dừng chân đứng lại, trời, non, nước,*

*Một mảnh tình riêng, ta với ta”*

***Câu 5:*** Có người cho rằng, đọc bài thơ “Bạn đến chơi nhà”, ta vẫn cảm nhận được rất nhiều phong vị làng quê Bắc Bộ. Em có đồng ý với ý kiến đó không? Trình bày ý kiến của mình thành một đoạn văn.

***Câu 6:*** Khái quát giá trị nội dung, nghệ thuật bài thơ.

***Câu 7*:** Từ nội dung bài thơ em vừa chép, hãy viết một bài văn nêu cảm nghĩ của em về tình bạn.

GỢI Ý, ĐÁP ÁN

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | * Viết đúng những câu thơ còn lại * Tác giả: Nguyễn Khuyến * Thể thơ: Thất ngôn bát cú Đường luật * Hoàn cảnh sáng tác: Khi ông cáo quan về ở ẩn |
| **2** | Nội dung chính bài thơ: Thể hiện vẻ đẹp tâm hon của nhà thơ qua việc khắc họa tình bạn đậm đà, thắm thiết, chân thành. |
| **3** | * Việc sử dụng đại từ nhân xưng ***“bác”*** có tác dụng: tỏ thái độ niềm nở, thân mật, kính trọng. * Ngôn ngữ của bài thơ: dân dã, đòi thưòng, hình ảnh quen thuộc với cảnh sắc nông thôn và đời sống người nông dân: ao vườn, cải, … |
| **4** | - Hai bài thơ đều kết thúc bằng cụm từ “ta với ta”, hai cụm từ giống nhau về hình thức, nhưng khác nhau về nội dung ý nghĩa biểu đạt.  - Giải thích được nội dung ý nghĩa của hai cụ từ trong từng bài:  + ở bài “Bạn đến chơi nhà” có ý nghĩa chỉ hai người – chủ và khách – hai người bạn; ở bài “Qua đèo ngang” có ý nghĩa chỉ một nguời – chủ thể trữ tình của bài thơ.  + Nếu “Bạn đến chơi nhà” cụm từ này cho thấy sự thấu hiểu, cảm thông và gắn bó thân thiết giữa gai người bạn tri kỷ, thì ở bài thơ “Qua đèo Ngang cụm từ này thể hiện sự cô đơn không thể sẻ chia của nhân vật trữ tình |
| **5** | - Đồng ý  - Điều thú vị của đoạn thơ này đó là tác giả nói không có cá, không có gà, không có rau dưa.. .nhưng đoạn thơ vẫn gợi nên một bức tranh thôn quê dân dã, thân thuôc mà sinh động. Hình ảnh Nguyễn Khuyến trong bức tranh quê ấy thật hồn hậu, ông sống chan hoà với thiên nhiên vườn Bùi chốn cũ, ông hăng hái dản người bạn của mình đi thăm thú điền viên. Làng cảnh vùng chiêm trũng này cũng chính là nơi ông giữ trọn khí tiết thanh cao của mình. Do đó, bài thơ không chỉ gợi nên một bức tranh quê mộc mạc mà còn gợi cả tình quê ấm áp, hồn hậu. |
| **6** | *- Về nội dung:* Bài thơ thể hiện một tình bạn đậm đà, thắm thiết, qua đó giúp ta hiểu nhân cách cao đẹp của Nguyẻn Khuyến.  *- Vế nghệ thuật:* Sáng tạo trong cách sử dụng thơ thất ngôn bát cú Đường luật: bố cục 1-6-1, ngồn ngữ thơ thuần Nôm bình dị, dân dã mộc mạc gần gũi với lời ăn tiếng nói của người dân nhưng được sử dụng khéo léo khiến nó rất ý vị, thi liệu không cầu kì, kiểu cách mà là nhũng cảnh vật sống động, mang đậm dấu ấn của làng quê Bắc Bộ... |
| **7** | *- HS trình bày theo hình thức đoạn văn*  **- Mở đoạn:**Kết nối: Bài thơ Bạn đến chơi nhà của Nguyễn Khuyến đã gợi lên trong lòng mỗi người những suy nghĩ cao đẹp về tình bạn chân thành  **- Thân đoạn:** Triển khai trình bày suy nghĩ của mình về tình bạn  \* Khẳng Định tình bạn trước hết cần phải có sự chân thành  - Mình chân thành với bạn thì bạn mới tin mình  - Khi bạn có lòng tin với mình thì bạn mới bộc lộ những băn khoăn thắc mắc và chia sẻ với mình.  - Sự chân thành là cơ sở của tình bạn chân chính và ben lâu  \* . Thể hiện sự chân thành trong tình bạn  - Phải tin bạn, không lừa dối, không vụ lợi  - Thông cảm, chia sẻ khó khăn với bạn  - Đồng cảm với bạn bat cứ chuyện vui buon, khó khăn  - Rộng lượng tha thứ những loi lầm của bạn  - Gắn bó tình bạn thân thiết với tập thể, không chia rẻ khoi tập thể.  \* Liên hệ bản thân  **- Kết đoạn:** Cảm nghĩ của em về tình bạn chân thành |

**ĐỀ 20:**

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

“Đã bấy lâu nay bác tới nhà”

*(Ngữ văn 7- tập 1, trang 104)*

***Câu 1***: Chép tiếp 7 câu thơ còn lại để hoàn chỉnh bài thơ

***Câu 2***: Bài thơ em vừa chép thuộc thể thơ gì? Vì sao?

***Câu 3***: Câu thơ đầu thông báo với ta điều gì và lẽ ra nhà thơ phải tiếp bạn ra sao?

***Câu 4:*** Bài thơ em vừa chép, tác giả đã sử dụng nghệ thuật chơi chữ bằng cách dùng từ đồng âm, đó là từ nào? Nêu tác dụng?

***Câu 5:*** Trong bài thơ em vừa chép có cụm từ “ ta với ta”.Cụm từ này làm em nhớ đến bài thơ nào cũng có cụm từ đó? Tác giả bài thơ đó là ai?

***Câu 6*:** Suy nghĩ của em về cụm từ “***ta với ta”*** trong câu thơ cuối của bài thơ?

***Câu 7:*** Góp phần tạo nên tiếng cười hóm hỉnh là cách tác giả sử dụng khéo léo hư từ (phó từ, quan hê từ). Em hãy chỉ ra những hư từ đó.

***Câu 8:*** Hãy viết bài văn phát biểu cảm nghĩ của em về bài thơ trên.

GỢI Ý, ĐÁP ÁN

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | * HS chép tiếp 7 câu còn lại để hoàn chỉnh bài thơ |
| **2** | - Thể thơ : thất ngôn bát cú Đường luật  - Vì :  + Bài thơ gồm 8 câu, mỗi câu 7 chữ,  + Có gieo vần (chỉ một vần) ở các chữ cuối của các câu  1,2,4,6,8. |
| **3** | - Câu thơ đầu thông báo với ta :  + Đã lâu rồi ( hoặc thời gian đã rất lâu ) bạn không đến thăm nhà thơ, nay mới có điều kiện để thăm.  + Thể hiện niềm vui, hồ hởi của tác giả khi có bạn đến thăm.  - Lẽ ra, nhà thơ phải tiếp bạn một cách chu đáo : có chén rượu để ngâm thơ, có miếng trầu để trò chuyện hoặc tiếp bạn bằng những món ăn thịnh soạn, hoặc bằng những món ăn ngon quý giá. |
| **4** | - Dùng từ đồng âm để chơi chữ ở câu thơ sau:  Bác đến chơi đây, **ta** với **ta**!  + ta 1 : chỉ tác giả  + ta 2 : chỉ người bạn đến chơi  - Tác dụng : Tạo ra những câu nói có nhiều nghĩa, gây bất ngờ, thú vị cho người đọc, người nghe. |
| **5** | - Qua Đèo Ngang  - Bà Huyện Thanh Quan |
| **6** | - Cụm từ ta với ta được dùng rất hay bởi nó nói đến sự hòa  hợp mình với ta , tuy hai mà một giữa nhà thơ với bạn mình.  Hoặc chỉ hai người là tác giả và người bạn  - Ta với ta là sự khẳng định có một tình bạn đậm đà, thắm thiết  Hoặc tình bạn cao đẹp, trong sáng, chân thành... |
| **7** | - Những hư từ: *thời,* *chửa, mới, đương* |
| **8** | **I. Mở bài**  - Giới thiệu tác giả, tác phẩm, hoàn cảnh ra đời.  - Cảm xúc, ấn tượng chung về bài thơ.  (Hoàn cảnh sáng tác hs có thể làm ở phần thân bài)  **II. Thân bài**  **Bài thơ thể hiện tình bạn tri âm, tri kỉ thắm thiết keo sơn :**  **- Câu đầu:** Niềm vui khi gặp bạn  "*Đã bấy lâu nay bác đến nhà"*  + Sự phá cách của tác giả ở chỗ: trong thể thơ bát cú Đường luật thì phần đề thường có 2 câu (phá đề, thừa đề) nhưng ở bài thơ này chỉ có một câu.   + Câu thơ như một lời chào hỏi mừng rỡ, thân tình của chủ nhân trước việc đến thăm của một người bạn già xa cách đã lâu ngày  + Cách gọi*bác* vừa dân dã, vừa kính trọng, thể hiện sự gắn bó lâu dài, mật thiết giữa hai người.  **- Sáu câu tiếp:** Lời phân trần, thanh minh của chủ nhân về sự tiếp đón thiếu chu đáo của mình  + Ngôn ngữ thơ như lời nói tự nhiên, mộc mạc của một ông lão nhà quê: Trẻ thời đi vắng, chợ thời xa (lí do thứ nhất), Ao sâu nước cả khôn chài cá (lí do thứ hai), Vườn rộng rào thưa khó đuổi gà (lí do thứ ba.)  **+** Tiếp tục phân trần thêm hai lí do: *Cải chửa ra cây, cà mới nụ, Bầu vừa rụng rốn, mướp đương hoa*. Tính chất hài hước nằm ở ý: nhà có đủ cả, chẳng thiếu thứ gì (cá, gà, cải, cà, bầu, mướp...), chỉ tiếc là đều đang độ dở dang, chưa dùng được, nên đành tạ lỗi với khách. Nói có nhưng thực chất là không, vì cuộc sống của nhà thơ ở chốn quê nghèo rất thiếu thốn.  **+** Sự thiếu thốn được đẩy lên cực điểm: Đầu trò tiếp khách, trầu không có (bắt nguồn từ câu: Miếng trầu là đầu câu chuyện trong dân gian nói về cách tiếp khách thông thường nhất, tối thiểu nhất cũng phải có trầu và nước.  **- Câu cuối: Khẳng định tình bạn tri kỉ**      + Tóm lại vật chất chẳng có gì, thôi thì: *Bác đến chơi đây, ta với ta*. Câu thơ này là linh hồn của bài thơ. Tất cả sự mừng rỡ, quý trọng, chân tình đều hội tụ ở ba từ *ta với ta*. Chủ và khách, bác và tôi đã hòa làm một. Quả là tình bạn già sâu sắc, cảm động không có gì so sánh được.  **III. Kết bài**  – Bài thơ là tấm lòng chân thành của Nguyễn Khuyến dành cho người bạn già đáng kính đến chơi nhà.  - Liên hệ của bản thân |

|  |
| --- |
| **TĨNH DẠ TƯ** |

**ĐỀ 21:**

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

*"Sàng tiền minh nguyệt quang*

*Nghi thị địa thương sương*

*Cử đầu vọng minh nguyệt*

*Đê đầu tư cố hương”*

*(Ngữ văn 7- tập 1, trang 123)*

***Câu 1***: Em hãy chép lại hoàn chỉnh phần dịch thơ của bài thơ trên

***Câu 2***: Bài thơ em vừa chép có nhan đề là gì? Giải thích tên nhan đề và trình bày tác giả, hoàn cảnh sáng tác.

***Câu 3***: Xác định cặp từ trái nghĩa có trong bài thơ. Nêu tác dụng

***Câu 4:*** Có ý kiến cho rằng: Hai câu thơ đầu của bài là sự kết hợp giữa tĩnh và động. Em có đồng ý với ý kiến đó không? Tại sao?

***Câu 5:*** Khái quát giá trị nội dung, nghệ thuật bài thơ

***Câu 6*:** Bài thơ đã gửi đến em tình cảm gì? Hãy viết 1 đoạn văn trình bày suy nghĩ của em.

GỢI Ý, ĐÁP ÁN

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | * HS chép hoàn chỉnh bản dịch thơ:   "*Đầu giường ánh trăng rọi,*  *Ngỡ mặt đất phủ sương.*  *Ngẩng đầu nhìn trăng sáng,*  *Cúi đầu nhớ cố hương."* |
| **2** | * Nhan đề: Tĩnh dạ tư (tứ) * Dịch: Cảm nghĩ trong đêm thanh tĩnh (Chữ **tứ** nghĩa là ***ý tứ, cảm nghĩ*** ; Chữ **tư** nghĩa là ***riêng)*** * Tác giả: Lí Bạch * Hoàn cảnh sáng tác: Bài thơ được sáng tác khi tác giả ở xa quê. |
| **3** | * Cặp từ trái nghĩa trong bài thơ: ngẩng – cúi   Tác dụng: ***“Cử đầu” (*ngẩng đầu, nhìn lên**) không gian mở ra, tầm nhìn rộng mở, hòa mình với thiên nhiên, cảm nhận thiên nhiên.  ***“Đê đầu” (*cúi đầu, ngó xuống**) không gian thu lại, tầm nhìn hẹp lại, thu mình vào cõi tâm linh, nội tâm của mình.   * Hai hành động đối lập nhưng đều để cùng thực hiện những động thái thuộc về tâm trạng, hướng nội (vọng, tư) => Từ đó nhấn mạnh, làm nổi bật nỗi nhớ quê dâng trào, da diết. |
| **4** | *- Hai câu thơ đầu,* chúng ta thấy được mốì quan hệ giữa tĩnh và động  *+* Ánh trăng đến vào lúc con người đang mơ màng. Cái tĩnh lặng của cảnh, cái tĩnh tại của tư thế con người là cái bên ngoài  + ẩn chứa bên trong tâm hồn là những xao động. Và quê hương hiện về trong nhũng phút lắng sâu, yên ả nhất của tâm hồn nhà thơ. Nỗi nhớ *quê* hương trào dâng lên như một cơn sóng. Chứng tỏ đây là một tình cảm thưòng trục trong tâm hổn tác giả, chí một cái *cớ* nhỏ cũng có thể khơi dậy. |
| **5** | *- Nội đung cơ bản*: “Vọng nguyệt hoài hương” (nhìn trăng nhớ quê) là chủ đề quen thuộc trong thơ xưa. Vầng trăng không chỉ là hình ảnh mang vẻ đẹp thiên nhiên mà còn là biểu tượng cho nỗi nhớ quê hương của tác giả. Nỗi nhớ da diết đọng lại trong cái nhìn hướng vào nội tâm của tác giả. Tất cả những người con xa quê có thể tìm được sự đồng điệu tâm hồn mình qua bài thơ.  *- Đặc sắc nghệ thuật*  + Sự thống nhất, liền mạch của cảm xúc trong bài thơ được tạo nên bởi sự liên kết của một loạt các động từ *(nghi, cử, vọng*, *đê, tư)* xoay quanh tâm trạng của chủ thể trữ tình. Tất cả các chủ ngữ trong bài thơ đều bị lược bỏ.  + Sử dụng phép đối rất cân chỉnh: đối thanh, đối ý, đối từ ở hai câu thơ cuối  + Bốn câu thơ sử dụng chủ ngữ vô nhân xưng (chủ ngữ đều bị lược bỏ) đã đem đến ý nghĩa phổ quát cho bài thơ.  + Bút pháp chấm phá. |
| **6** | * ***Mở đoạn:***Bài thơ của Lý Bạch bồi đắp cho em tình yêu quê hương, đất nước * ***Thân đoạn:*** * Tình yêu quê hương, đất nước bắt nguồn từ tình yêu với những gì bình dị, thân thương nhất: ngôi nhà, làng xóm, con song * Tình yêu nước phát triển lên thành tình cảm rộng lớn, có sức lan tỏa * Chúng ta yêu quê hương vì đó là nơi chúng ta cất tiếng khóc chào đời, là nơi gắn bó với tuổi thơ, nơi có những con người mến yêu ruột thịt * Tình yêu đất nước trong long mỗi người sẽ trở thành một nguồn động lực vô cùng lớn lao để mỗi chúng ta vượt qua những khó khăn, trở ngại trên con đường phía trước * Mỗi người yêu quê hương hãy bắt đầu từ những việc làm dù nhỏ nhất: giữ gìn vệ sinh nơi mình ở, ra sức học tập rèn luyện, yêu thương, chia sẻ với mọi người,…. * ***Kết đoạn:*** Khẳng định tình cảm yêu quê hương là vô cùng cao quý, thiêng liêng, khẳng định vai trò, sức mạnh của tình yêu quê hương trong mỗi con người là những tình cảm máu thịt nuôi dưỡng tâm hồn mỗi người. Do đó chúng ta phải biêt nhớ về quê hương, biết hướng tới cội nguồn. |

|  |
| --- |
| **HỒI HƯƠNG NGẪU THƯ** |

**ĐỀ 22:**

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

*“Thiếu tiểu li gia, lão đại hồi*

*Hương âm vô cải, mấn mao tồi*

*Nhi đồng tương kiến bất tương thức*

*Tiếu vấn: Khách tònghà xứ lai?*

*(Ngữ văn 7- tập 1, trang 125)*

***Câu 1***: Em hãy chép lại hoàn chỉnh phần dịch thơ của bài thơ trên

***Câu 2***: Bài thơ em vừa chép có nhan đề là gì? Qua tiêu đề bài thơ, có thể thấy sự biểu hiện tình quê hương ở bài thơ này có gì độc đáo?

***Câu 3***: Xác định cặp từ trái nghĩa có trong bài thơ.

***Câu 4:*** Hai câu thơ đầu tác giả đã sử dụng nghệ thuật đối như thế nào? Phân tích tác dụng của phép đối ấy.

***Câu 5:*** Sự khác nhau về giọng điệu ở hai câu thơ đầu so với hai câu thơ cuối biểu hiện như thế nào?

***Câu 6:*** Khái quát giá trị nội dung, nghệ thuật bài thơ

**GỢI Ý, ĐÁP ÁN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | * HS chép hoàn chỉnh bản dịch thơ:   *Khi đi trẻ, lúc về già*  *Giọn quê không đổi, tóc đà khác bao*  *Trẻ con nhìn lạ không chào*  *Hỏi rằng khách ở chốn nào lại chơi?* |
| **2** | * Nhan đề: Hồi hương ngẫu thư * Qua nhan đề bài thơ, có thể hiểu sự biểu hiện tình quê hương ở bài thơ này có điểm đặc biệt, ***Hồi hương ngẫu thư*** là có tính ngẫu nhiên. Tuy nhiên nếu chỉ là vì duyên cớ ngẫu nhiên thì bài thơ không thể hay, không thể rung động lòng người được. Ở đây là ngẫu nhiên viết chứ không phải là tình cảm, cảm xúc bộc lộ 1 cách ngẫu nhiên. Còn cần có tình cảm quê hương sâu nặng, thường trực và bất cứ lúc nào cũng cần có thể thổ lộ của nhà thơ. * Nhân vật trữ tình trở về thăm quê mà lại trở thành vị khách trênmảnh đất quê hương mình, nhớ quê ngay cả khi đang đứng trên mảnh đất quê hương |
| **3** | * Cặp từ trái nghĩa: trẻ - già; đi – về |
| **4** | * Câu 1 dùng tiểu đối (đối giữa các vế, các phần trong 1 câu thơ)   \_ Thiếu >< lão; tiểu >< đại;  li gia >< hồi  \_ Câu 1 là kiểu câu khái quát 1 cách ngắn gọn quãng đời xa quê làm quan (câu kể)  -> Làm nổi bật sự thay đổi về vóc người, về tuổi tác song đồng thời cũng hé lộ tình cảm yêu quê hương của nhà thơ.  - Câu 2 đối cả ý lẫn lời:  \_ Hương âm >< mấn mao (giọng nói quê nhà >< tóc mai)  - Vô cải >< tồi (không đổi >< hỏng, rơi rụng)   Đối ý lẫn lời: giọng quê, tiếng địa phương là thứ bất biến >< tóc mai là sự vật có sự biến đổi.   Đối ý: sự vật không thay đổi >< sự vật thay đổi.   * Ngoài ra cả 2 vế còn có đối về chức năng cú pháp: vô cải, tồi đều đảm nhận chức năng vị ngữ * Câu 2 là câu tả:, dùng 1 yếu tố thay đổi làm nổi bật cái không thay đổi chi tiết vừa có tính trung thực vừa mang ý nghĩa tượng trưng để làm nổi bật tình cảm gắn bó với quê hương. * Tác dụng: Thể hiện thể hiện tấm lòng luôn hướng về quê của con người đã gần đi hết cuộc đời, đồng thời khằng định hồn quê, tình quê hương sống mãi trong lòng thi nhân. |
| **5** | * Sự khác nhau về giọng điệu:   + Hai câu trên giọng điệu ngậm ngùi, tâm sự của người con xa quê lâu ngày nay mới được trở về.  + Hai câu dưới: Giọng điệu hóm hỉnh, bi hài:   * Chỉ có nhi đồng xuất hiện tại tác giả xa quê đã lâu, không còn ai thân thiết ra tiếp đón. * Tiếng cười, câu hỏi thơ ngây của bọn trẻ khiến nhà thơ cảm giác bơ vơ, lạc lõng, ngậm ngùi khi trở về quê, làm khách trên quê hương mình |
| **6** | *- Nội dung cơ bản* : Bài thơ thể hiện một cách chân thực mà sâu sắc, hóm hỉnh mà ngậm ngùi tình yêu quê hương thắm thiết của một người sống xa quê lâu ngày, trong khoảnh khắc vừa mới đặt chân trở về quê cũ.  *- Đặc sắc nghệ thuật*  + Biểu cảm gián tiếp thông qua yếu tố tự sự và miêu tả  + Sử dụng thành công phép đối  + Tạo tình huống tự nhiên, giàu sức gợi  + Giọng điệu thơ đa dạng mà vẫn thống nhất |

|  |
| --- |
| **CẢNH KHUYA** |

**ĐỀ 23 :**

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

Tiếng suối trong như tiếng hát xa

*(Ngữ văn 7- tập 1, trang 140)*

***Câu 1***: Chép tiếp 3 câu thơ còn lại để hoàn chỉnh bài thơ.

***Câu 2***: Nêu ngắn gọn đặc điểm của thể thơ được dùng để sáng tác bài thơ trên.

***Câu 3***: Chỉ ra và nêu tác dụng của các biện pháp tu từ được sử dụng trong bài thơ trên.

***Câu 4:*** Hai câu thơ cuối bài đã biểu hiện tâm trạng gì của tác giả?

***Câu 5:*** Hãy khái quát nội dung bài thơ trên bằng một câu hoàn chỉnh.

***Câu 6*:** Phát biểu cảm nghĩ về bài thơ trên.

GỢI Ý, ĐÁP ÁN

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | * Chép chính xác 3 câu thơ còn lại:   Tiếng suối trong như tiếng hát xa  Trăng lồng cổ thụ, bóng lồng hoa.  Cảnh khuya như vẽ người chưa ngủ,  Chưa ngủ vì lo nỗi nước nhà |
| **2** | - Thể thất ngôn tứ tuyệt Đường luật quy định mỗi bài có 4 câu thơ, mỗi câu có 7 tiếng, có niêm luật chặt chẽ. |
| **3** | So sánh:   * + Tiếng suối trong như tiếng hát xa   + Cảnh khuya như vẽ người chưa ngủ   Điệp ngữ:   * + Trăng lồng cổ thụ bóng lồng hoa.   + Cảnh khuya như vẽ người chưa ngủ,   + Chưa ngủ vì lo nỗi nước nhà.   Tác dụng: (gợi ý)   * So sánh tiếng suối với tiếng hát làm cho tiếng suối trở nên gần gũi hơn, thân mật với con người hơn. Âm thanh trong trẻo, tô đậm thêm sự thanh vắng của đêm khuya. * Hai từ "lồng" được lặp lại trong câu thơ đã tạo nên bức tranh có nhiều tầng, nhiều lớp, nhiều đường nét hình khối. Ánh trăng bao trùm, lồng vào những vòm cây cổ thụ; ánh trăng, bóng cây lồng vào hoa. Hình ảnh trăng, hoa, cổ thụ quấn quýt, sinh động, tươi tắn gần gũi, hòa quyện như đưa người đọc vào thế giới lung linh huyền ảo * Cảnh khuya đẹp như vẽ, như bức tranh sơn thủy hữu tình, khiến cho thi nhân chưa thể ngủ, bộc lộ tình yêu thiên nhiên của nhà thơ. Từ "chưa ngủ" được lặp lại trực tiếp bộc lộ chiều sâu tâm trạng của nhà thơ Hồ Chí Minh thể hiện lòng yêu nước sâu nặng và phong thái ung dung, lạc quan của Người. |
| **4** | Hai câu sau: Miêu tả tâm trạng của Bác trong đêm trăng sáng:   * Người chưa ngủ vì hai lí do, lí do thứ nhất là vì cảnh đẹp làm cho tâm hồn người nghệ sĩ bâng khuâng, say đắm. Lí do thứ hai: chưa ngủ vì lo nỗi nước nhà, lo về cuộc kháng chiến của nhân dân ta. Cảnh thiên nhiên dù đẹp đẽ, thơ mộng nhưng không làm cho Bác quên đi trách nhiệm lớn lao của một lãnh tụ cách mạng đối với dân, với nước. (1,0đ) * Cả hai câu thơ cho thấy sự gắn bó giữa con ngưới thi sĩ đa cảm và con ngưới chiến sĩ kiên cường trong Bác. Thể hiện tấm lòng lo lắng của Bác đối với nước nhà. |
| **5** | Bài thơ khắc hoạ cảnh núi rừng Việt Bắc trong một đêm trăng đồng thời thể hiện tình yêu thiên nhiên, yêu đất nước của người thi sĩ - chiến sĩ Hồ Chí Minh. |
| **6** | - Hình thức trình bày: Bài văn  - Vấn đề: Biểu cảm về một bài thơ  **1. MỞ BÀI**  - Giới thiệu tác giả, tác phẩm, hoàn cảnh ra đời  - Cảm xúc, ấn tượng chung về bài thơ.  **2. THÂN BÀI:** *Kết hợp biểu cảm nội dung và biểu cảm về nghệ thuật, nêu suy nghĩ, cảm xúc cụ thể về:*  *a. Cảnh thiên nhiên núi rừng Việt Bắc trong đêm* *trăng (Cảm nghĩ về hai câu thơ đầu)*  - Người đọc như cũng lặng mình ngắm nhìn cảnh đẹp đêm trăng Việt Bắc được gợi mở trong hai câu thơ đầu:  + Âm thanh tiếng suối trong bài thơ được gợi ra thật mới mẻ bằng nghệ thuật so sánh độc đáo.  + Ta ấn tượng với cách sử dụng điệp từ “lồng” được nhắc lại 2 lần. Hình ảnh trăng, hoa, cổ thụ quấn quýt, sinh động, tươi tắn gần gũi, hòa quyện như đưa người đọc vào thế giới lung linh huyền ảo...   Cảnh yên tĩnh, thơ mộng, sống động, ấm áp gợi cảm giác gần gũi, thanh thản…  b. *Vẻ đẹp tâm hồn Bác (Cảm nghĩ về hai câu cuối):*  - Điệp ngữ “chưa ngủ” gợi lên những ý tứ thật bất ngờ và sâu sắc: vừa khẳng định lại vẻ đẹp của đêm trăng (tình yêu thiên nhiên của Bác), vừa nói được nỗi lo lắng cho vận mệnh dân tộc của Bác (tình yêu đất nước )  - Liên hệ cuộc đời nhà thơ, hoàn cảnh cuộc kháng chiến chống Pháp thời kì đầu còn nhiều khó khăn, gian khổ ta càng thấy rõ tâm hồn nhạy cảm, lòng yêu nước sâu nặng và phong thái ung dung, lạc quan của Bác.   Cảm nhận được vẻ đẹp đặc biệt của tâm hồn Bác: có sự thống nhất hài hòa giữa phẩm chất thi sĩ và chiến sĩ.   Yêu quí, biết ơn, tự hào... về vị lãnh tụ vĩ đại  c. Cảm nghĩ về mối tương quan giữa cảnh và tình trong bài thơ:  Cảm xúc về thiên nhiên đã chắp cánh cho tình yêu Tổ quốc được bộc lộ, đó là sự đan xen của hai tâm hồn chiến sĩ – thi sĩ trong thơ Bác.  Qua đó em hiểu Bác có tâm hồn nhạy cảm, phong thái ung dung, lạc quan.  Cảm xúc về hình ảnh Hồ Chí Minh: Khâm phục yêu quí, biết ơn, tự hào... về vị lãnh tụ Cách mạng Việt Nam.  *d.*  *Khâm phục tài năng thơ của Bác:*  - Thể thơ thất ngôn tứ tuyệt hàm súc, cổ điển  - Bút pháp miêu tả thiên về gợi, chú ý sự hài hòa của sự vật trong cảnh  - Từ ngữ giản dị mà giàu sức gợi  - Biện pháp tu từ so sánh, điệp ngữ giàu ý nghĩa   Vừa cổ điển vừa hiện đại  *e. Liên hệ bản thân, rút ra bài học:*  - Biết trân trọng những vẻ đẹp thiên nhiên…  - Biết vượt lên hoàn cảnh, giữ vững tinh thần lạc quan  **3. KẾT BÀI:** - Khẳng định tình cảm với bài thơ, với nhà thơ hoặc khái quát giá trị, sức sống của bài thơ |

|  |
| --- |
| **RẰM THÁNG GIÊNG** |

**ĐỀ 24:**

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

“Rằm xuân lồng lộng trăng soi,

*(Ngữ văn 7- tập 1, trang 140)*

***Câu 1***: Chép chính xác 3 câu thơ còn lại để hoàn chỉnh bài thơ trên

***Câu 2:*** Bài thơ được viết theo thể thơ nào, trình bày đặc điểm thể thơ đó? Chỉ ra PTBĐ chính.

***Câu 3***: Tìm một từ xuất hiện trong văn bản, giải thích nghĩa và tìm thêm một từ đồng âm với nó.

***Câu 4***: Nhận xét hình ảnh không gian và cách miêu tả không gian trong bài.

***Câu 5:*** Chỉ ra và phân tích tác dụng của phép tu từ được sử dụng trong văn bản.

***Câu 6:*** Bài thơ khiến em liên tưởng tới tứ thơ, câu thơ, hình ảnh nào trong thơ cổ Trung Quốc có trong chương trình Ngữ văn 7, tập một?

***Câu 7*:** Viết bài văn phát biểu cảm nghĩ về bài thơ.

GỢI Ý, ĐÁP ÁN

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | * Chép chính xác bài thơ “Rằm tháng giêng”   “Rằm xuân lồng lộng trăng soi,  Sông xuân nước lẫn màu trời thêm xuân;  Giữa dòng bàn bạc việc quân.  Khuya về bát ngát trăng ngân đầy thuyền.” |
| **2** | -Thể thơ: Thất ngôn tứ tuyêt Đường luật  - Đặc điểm:  + Số câu, số chữ: Mỗi bài có 4 câu, mỗi câu có 7 chữ  + Hiệp vần: Chữ cuối cùng của các dòng 1 – 2 – 4 Cảnh khuya: xa – hoa – nhà, rằm tháng giêng: viên – thiên – thuyền.  - Ngắt nhịp:  + Cảnh khuya: Câu 1: 3/4; Câu 2 + 3: 4/3; Câu 4. 2/5.  + Rằm tháng giêng: Toàn bài 4/3.   * PTBBĐ chính: Biểu cảm |
| **3** | * Từ “bàn” trong bài thơ được hiểu là trao đổi, thảo luận giữa người với người về một vấn đề, lĩnh vực nào đó * Từ đồng âm với nó: Từ “bàn” với nghĩa cái bàn, một đồ vật để đựng đồ đạc, sách vở hay phục vụ mục đích học tập của con người. |
| **4** | * Điệp ngữ: “xuân” được điệp lại 3 lần * Tác dụng:   + Lặp lại từ xuân liên tiếp 3 lần nhấn mạnh sự diễn tả vẻ đẹp và sức sống tràn ngập lan tỏa của đất trời.  + Tạo cảm trạng thái chuyển động lớn dần của cảnh vật |
| **5** | - Nhận xét về không gian miêu tả trong bài thơ:  + Rộng bao la: bởi sự mở ra đến vô biên của dòng sông và bầu trời. Tràn ngập ánh trăng, trời trăng, sông trăng và con thuyền chở đầy trăng.  + Tràn ngập ánh trăng: Tiêu đề của bài thơ đã thể hiện ý nghĩa đó, đây là ngày trăng đẹp nhất "Nguyệt chính viên": "trăng ngày rằm", hơn nữa đây là mùa trăng đầu tiên của năm, bao sự tinh khôi, mới mẻ, linh thiêng trong "rằm tháng Giêng".  + Tràn đầy sức xuân: sông xuân, nước xuân, trời xuân, vạn vật căng đầy sự sống.  ⟹ Dù là ban đêm nhưng cảnh vật ở đây vẫn phơi phới lồng lộng rất đẹp và đầy sức sống.  - Cách miêu tả:  + Không miêu tả cụ thể chi tiết.  + Chú ý sự khái quát của toàn cảnh và sự hài hòa giữa các cảnh vật. |
| **6** | - Hai câu cuối gợi nhớ đến những câu thơ, bài thơ:  Hai câu cuối của bài Phong Kiều dạ bạc của Trương Kế  Cơ Tô thành ngoại Hàn San tự  Dạ bán chung thanh đáo khách thuyền.  Dịch thơ:  Thuyền ai đậu bến Cô Tô  Nửa đêm nghe tiếng chuông chùa Hàn San  Ngoài ra ý thơ ở câu 2 khiến người đọc liên tưởng cảnh quan gác Đằng Vương của Vương Bột:  Lạc hà dữ cô lộ tề phi  Thu thủy cộng trường thiên nhất sắc.  (Ráng trời cùng bay với cò lẻ  Nước thu một màu với trời cao.) |
| **7** | 1. Mở bài:    - Giới thiệu những hiểu biết về Bác Hồ (là một vị lãnh tụ, nhà thơ, nhà thi sĩ, ....  - Nêu cảm nghĩ của em về bài thơ.  2. Thân bài :  **- Giới thiệu hoàn cảnh sáng tác bài thơ "*Rằm tháng giêng***"  **+Câu 1**: *Rằm xuân lồng lộng trăng soi*  - Thời gian và không gian trong 2 câu thơ đầu tràn ngập vẻ đẹp và sức xuân. - Rằm xuân -> mặt trăng tròn đầy, ánh trăng bao trùm vạn vật trong đêm nguyên tiêu -> có cảm giác ánh trăng chưa bao giờ đẹp và tròn như thế **+ Câu 2**: *Sông xuân nước lẫn màu trời thêm xuân* - Dưới ánh trăng, điệp từ "xuân" gợi hình ảnh thiên nhiên tràn đầy sức sống của mùa xuân : cây cối, sông nước, bầu trời, mây gió,... trong đêm rằm đầu năm . - Cảnh vừa có chiều cao của ánh trăng vừa có chiều rộng của sông nước " tiếp" giáp với bầu trời -> tạo ra không gian bao la vô tận  => *2 câu thơ không tả mà giàu sức gợi hình ảnh, gợi màu sắc dù nó là bức tranh về cảnh khuya có 2 gam màu trắng và đen, sáng tối -> người đọc thích thú khi hình dung cảnh đêm xuân đẹp bao nhiêu thì càng cảm phục cái tài thơ của Bác bấy nhiêu* ... **+ Câu 3:** *Giữa dòng bàn bạc việc quân* - Trong khung cảnh nên thơ ấy, giữa nơi mịt mù khói sóng Bác Hồ đang làm gì ? Ánh trăng tuyệt đẹp kia không thể làm Bác xao lãng việc nước, việc quân **+ Câu 4**: *Khuya về bát ngát trăng ngân đầy thuyền* - Khuya rồi vậy mà trăng vẫn "mãn thuyền" vẫn ngân nga đầy thuyền, trăng tràn ngập khắp nơi, tràn cả không gian rộng lớn, vẫn chờ, vẫn đợi cho dù Bác có bận đến đâu  - Thuyền lờ lững xuôi dòng trong đêm co trăng đồng hành như một người bạn chung thủy sâu sắc -> thật hạnh phúc - Trăng gắn bó với người nghệ sĩ biết thưởng lãm, biết trân trọng vẻ đẹp của trăng  *-* Trong hoàn cảnh đất nước còn khó khăn gian khổ, ta vẫn cảm nhận sự hòa hợp kì diệu giữa cảnh và người -> thể hiện phong thái ung dung, tinh thần lạc quan của Bác về tương lai đât nước tươi sáng -> kính yêu Bác hơn 3. Kết bài : - Bài thơ "Rằm tháng giêng" giúp em hình dung một cách cụ thể bức tranh đêm trăng trên sông nước thật đẹp, hiểu thêm tấm lòng yêu dân, yêu nước, yêu thiên nhiên sâu sắc của vị lãnh tụ vĩ đại, phong thái ung dung, tự tại, lạc quan của vị cha già kính yêu của dân tộc… |

|  |
| --- |
| **TIẾNG GÀ TRƯA** |

**ĐỀ 25:**

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

*“Cháu chiến đấu hôm nay”*

*(Ngữ văn 7- tập 1, trang 150)*

***Câu 1***: Hãy chép 5 câu thơ tiếp theo để hoàn thành đoạn cuối bài thơ “Tiếng gà trưa” của Xuân Quỳnh.

***Câu 2***: Bài thơ được sáng tác trong hoàn cảnh nào? Nêu xuất xứ của văn bản?

***Câu 3***: Em hiểu thế nào là điệp ngữ? Chỉ ra điệp ngữ được tác giả sử dụng trong đoạn thơ trên và cho biết đó là dạng điệp ngữ nào? Viết đoạn văn khoảng 6-8 câu nêu tác dụng của việc sử dụng biện pháp điệp ngữ trên.

***Câu 4:*** Vì sao người cháu có thể nghĩ rằng cuộc chiến đấu của mình còn là “Vì tiếng gà cục tác. Ổ trứng hồng tuổi thơ”

***Câu 5:*** Em cảm nhận được gì về hình ảnh người bà và tình bà cháu trong bài thơ.

***Câu 6:*** Khái quát giá trị nội dung, nghệ thuật của văn bản

GỢI Ý, ĐÁP ÁN

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | * Chép lại chính xác đoạn thơ   *“ Cháu chiến đấu hôm nay*  *Vì lòng yêu Tổ quốc*  *Vì xóm làng thân thuộc*  *Bà ơi, cũng vì bà*  *Vì tiếng gà cục tác*  *Ổ trứng hồng tuổi thơ.”* |
| **2** | * Hoàn cảnh sáng tác: thời kỳ đầu cuộc KC chống Mỹ * Xuất xứ: In trong tập “Hoa dọc chiến hào” (1968) |
| **3** | - Khái niệm điệp ngữ: Khi nói hoặc viết, người ta có thể dùng biện pháp lặp lại từ ngữ (hoặc cả một câu) để làm nổi bật ý, gây cảm xúc mạnh. Cách lặp lại như vậy gọi là phép điệp ngữ; từ ngữ được lặp lại gọi là điệp ngữ.  - Điệp ngữ: “vì” lặp lại 4 lần  - Kiểu: Điệp ngữ cách quãng  ***- Nêu tác dụng điệp ngữ:***  ***- Hình thức:*** đoạn văn  + Lùi đầu dòng, đánh số câu  + Đủ số câu yêu cầu  + Không mắc lỗi chính tả, diễn đạt trôi chảy  ***- Nội dung:***  + Tạo nhịp thơ nhanh, mạnh, dồn dập như bước chân hành quân trên con đường ra trận vững vàng hơn, tự tin hơn với mục đích, lí tưởng cao đẹp.  + Nhấn mạnh và mở ra mục đích, nguyên nhân động lực của hành động chiến đấu của người chiến sĩ hôm nay: chiến đấu vì những gì thiêng liêng cao cả (lòng yêu Tổ quốc, yêu quê hương) và cũng vì những gì bình dị thân thuộc nhất (vì bà, vì tiếng gà, vì ổ trứng hồng).  Bài thơ tuy viết về đề tài bình dị những vẫn hướng tới chủ đề bao trùm của văn học thời đại đó là sự cổ vũ tinh thần chiến đấu và lòng yêu đất nước quê hương.  =>BPTT góp phần thể hiện chân lí cuối cùng: lòng yêu nước bắt nguồn từ lòng yêu những vật bình thường nhất |
|  | - Tiếng gà trưa và những ổ trứng hồng là hình ảnh của cuộc sống chân thật, bình yên, no ấm.  - Tiếng gà trưa thức dậy bao tình cảm bà cháu, gia đình, quê hương  - Đó là âm thanh bình dị của làng quê của làng quê VN.  - Vì :  + Ổ trứng và tiếng gà là những điều chân thật, thân thương, quí giá. Là biểu tượng hạnh phúc ở mỗi miền quê .  + Cuộc chiến đấu hôm nay còn có thêm ý nghĩa bảo vệ những điều chân thật và quí giá đó . |
| **5** | * Hình ảnh người bà: Tần tảo, chắt chiu trong cảnh nghèo. dành trọn vẹn tình yêu thương chăm lo cho cháu, bảo ban, nhắc nhở cháu, ngay cả khi có trách mắng thì cũng là vì tình yêu thương cháu * Tình bà cháu thật sâu nặng, thắm thiết. Bà chắt chiu, chăm lo cho cháu; cháu thương yêu, kính trọng và biết ơn bà. |
| **6** | *- Nghệ thuật:*  + Điệp ngữ  + Thể thơ 5 tiếng, ngôn ngữ thơ tự nhiên, chân thực  + Hình ảnh thơ gần gũi  *- Nội dung:*  + Tiếng gà trưa gợi lại những kỉ niệm tuổi thơ và tình bà cháu.  + Tình yêu nước, lí tưởng chiến đấu của người chiến sĩ bắt nguồn từ tình cảm bà cháu, từ kỉ niệm tuổi thơ trong sáng, nghĩa tình. |

**ĐỀ 26:**

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

*“Trên đường hành quân xa*

*Dừng chân bên xóm nhỏ*

*Tiếng gà ai nhảy ổ:*

*“Cục...cục tác cục ta”*

***Nghe*** *xao động nắng trưa*

***Nghe*** *bàn chân đỡ mỏi*

***Nghe*** *gọi về tuổi thơ*

*(Ngữ văn 7- tập 1)*

***Câu 1****:* Đoạn thơ trên trích trong văn bản nào? Tác giả là ai ?

***Câu 2***: Bài thơ được viết theo thể thơ nào?

***Câu 3***: Xác định biện pháp nghệ thuật được sử dụng thông qua các từ in đậm và nêu tác dụng của biện pháp tu từ đó?

***Câu 4****:* Khái quát nội dung khổ thơ trên bằng một câu văn ?

***Câu 5:*** Viết đoạn văn nêu cảm nghĩ của em về tình bà cháu trong bài thơ

***Câu 6*:** Cảm nghĩ về bài thơ "Tiếng gà tr­ưa" của Xuân Quỳnh.

GỢI Ý, ĐÁP ÁN

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | - Đoạn thơ trên trích trong văn bản “ Tiếng gà trưa”  - Tác giả: Xuân Quỳnh |
| **2** | - Thể thơ: thơ 5 chữ (hoặc ngũ ngôn) |
| **3** | - Biện pháp nghệ thuật: điệp ngữ  - Tác dụng:  + Diễn tả tâm trạng vô cùng xúc động của người chiến sĩ khi nghe âm thanh quen thuộc của làng quê. (hoặc nhấn mạnh cảm xúc dâng trào của người chiến sĩ)  + Tác động của tiếng gà: Tiếng gà đã làm xao động nắng trưa và cả hồn người, gợi âm thanh của tiếng gà nơi quê hương và gợi về quá khứ của tuổi thơ. |
| **4** | - Đoạn thơ nói về tâm trạng của người chiến sĩ trên đường hành quân xa. (Hoặc: Tác động của tiếng gà đối với người chiến sĩ, hoặc cảm xúc của người chiến sĩ khi nghe tiếng gà trưa...) |
| **5** | Trong bài thơ “tiếng gà trưa” nổi bật lên tình cảm bà cháu vô cùng đẹp đẽ, thiêng liêng. Tình cảm ấy được gợi lại từ tiếng gà trưa thân thuộc trong một lần hành quân xa của người chiến sĩ. Tiếng gà trưa khơi nguồn những kỉ niệm tuổi thơ, những kí ức vui tươi, ấm áp bên bà. Trong kí ức của cháu bà là người tần tảo chắt chiu, luôn yêu thương cháu hết mực. Cháu cũng luôn dành tới bà tình yêu và niềm biết ơn vô bờ. Tình cảm già đình, tình bà cháu tốt đẹp đó sẽ mãi là hành trang theo bước chân của người chiến sĩ, tiếp thêm sức mạnh cho anh trong cuộc chiến đấu hôm nay. |
| **6** | *1.Mở bài*:  - Giới thiệu khái quát về bài thơ: Bài thơ TGT của nữ sĩ Xuân Quỳnh viết vào năm 1968 những ngày cả nước lên đ­ường chống Mĩ cứu n­ước, tiếng gà trư­a đã gợi lên trong lòng bao thế hệ về tình bà cháu thật thắm thiết, cảm động  *2.Thân bài:*  - Hình ảnh còn đọng lại trong lòng em thật đẹp, thật hay đó là hình ảnh đàn gà ổ trứng đẹp nh­ư tranh và nhất là hình ảnh bà hiện lên thật gần gũi, ấm áp xúc động! Nhớ đang gà đông đúc đẹp mã bà nuôi, t­ưởng như­ cháu đang nép bên bà ngắm đàn gà, vừa giơ bàn tay nhỏ bé, vừa chỉ vừa đếm những con gà mái tìm mồi trong sân nhà:  *Này con gà mái mơ*  *Thân mình hoa đốm trăng*  *Này con gà mái vàng*  *Lông óng như­ màu nắng*  ở bên bà cháu cảm nhận đ­ược sự ấm áp, đ­ược sự che chở của bà.  - Nhớ về bà cháu còn nhớ tới những lời bà máng yêu vì tội nhìn gà đẻ:  *Gà đẻ mà mày nhìn*  *Rồi sau này lang mặt*  *Cháu về lấy g­ơng soi*  *Lòng dại thơ lo lắng*  Lời mắng của bà nh­ư lời ăn tiếng nói hành ngày, cháu hiểu ra sau lời mắng ấy là tình yêu th­ương vô hạn của bà dành cho cháu đó là tình yêu thư­ơng vô hạn của bà, bà muốn cháu cuả bà lớn lên xinh đẹp và có đ­ược cuộc sống hạnh phúc.  - Cháu quên sao đ­ược hình ảnh bà tần tẩo sớm hôm, bà chắt chiu từng quả trứng cho con gà mái ấp. Đôi bàn tay thô ráp, nhăn nheo của bà chứa đựng bao sự vất vả, từng cử chỉ của bà nhẹ nhàng nâng niu từng quả trứng *“Tay bà khum soi trứng”* với nét mặt bà rạng rỡ ánh lên bao hi vọng tốt đẹp  - Nhà nghèo bà tần tảo sớm khuya, bà đôn hậu th­ương cháu. Vì hạnh phúc của cháu mà bà lo lắng trông mong đến mất ngủ:  *Cứ hàng năm. hàng năm*  *..Cháu đ­ược quần áo mới*  Nỗi lo của bà cứ dài theo năm tháng, bà lo đàn gà toi, bà sợ trời s­ương muối vì vì như­ vậy bà sẽ không bán đ­ược gà và mua quần áo mới cho cháu gái yêu của bà, để cháu mặc đến tr­ường, mặc đi chơi tết  - Niềm vui đ­ược quần áo mới của cháu đên bây giờ vân không quên đư­ợc cảm giác hạnh phúc ấy. Hạnh phúc vì cháu đư­ợc quần áo mới, và hạnh phúc bởi tình thương cuả bà dành cho cháu...  - Hạnh phúc thật giản dị, đầm ấm và rất đỗi thiêng liêng. Niềm vui của cháu là hạnh phúc cuả bà. Bà dành trọn tình th­ương cho cháu. cháu có bao giờ quên đư­ợc công ơn và tình th­ương vô cùng tha thiết và sâu nặng của bà dành cho cháu.  ***Kết bài:*** Bài thơ khép lại mà tiếng gà trư­a vẫn văng vẳng đâu đây gọi về một tình bà cháu thật sâu nặng xúc động vô cùng. Qua bài thơ này em mới thật sự hiểu hết đư­ợc tấm lòng ng­ười bà, ngư­ời mẹ thật là vĩ đại biết bao! |

|  |
| --- |
| **MỘT THỨ QUÀ CỦA LÚA NON: CỐM** |

**ĐỀ 27:**

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

“*Cốm là thức quà riêng biệt của đất nước, là thức dâng của những cánh đồng lúa bát ngát xanh, mang trong hương vị tất cả cái mộc mạc, giản dị và thanh khiết của đồng quê nội cỏ An Nam. Ai đã nghĩ đầu tiên dùng cốm để làm quà sêu tết. Không còn gì hợp hơn với sự vương vít của tơ hồng, thức quà trong sạch, trung thành như các việc lễ nghi. Hồng cốm tốt đôi…Và không bao giờ có hai màu lại hòa hợp hơn được nữa: Màu xanh tươi của cốm như ngọc thạch quý, màu đỏ thắm của hồng như ngọc lựu già. Một thứ thanh đạm, một thứ ngọt sắc, hai vị nâng đỡ nhau để hạnh phúc được lâu bền. (Thật đáng tiếc khi chúng ta thấy những tục lệ tốt đẹp ấy mất dần, và những thức quý của đất mình thay dần bằng những thức bóng bẩy hào nháng và thô kệch bắt chước người ngoài: những kẻ mới giàu vô học có biết đâu mà thưởng thức được những vẻ cao quý kín đáo và nhũn nhặn?)*”

*(Ngữ văn 7- tập 1, trang 160)*

***Câu 1***: Đoạn văn trên trích từ văn bản nào? Tác giả là ai?

***Câu 2***: Xác định thể loại và PTBĐ chính.

***Câu 3***: Chỉ ra một biện pháp nghệ thuật mà tác giả đã sử dụng khi viết đoạn văn trên và nêu tác dụng?

***Câu 4:*** Trong đoạn văn trên, tác giả muốn bày tỏ với ta quan điểm gì?

***Câu 5:*** “*Cốm là thức quà riêng biệt của đất nước, là thức dâng của những cánh đồng lúa bát ngát xanh, mang trong hương vị tất cả cái mộc mạc, giản dị và thanh khiết của đồng quê nội cỏ An Nam.”. Em cảm nhận như thế nào về nhận xét ấy?*

***Câu 6*:** Cảm nhận về văn bản chứa đoạn văn trên.

GỢI Ý, ĐÁP ÁN

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | - Đoạn văn trên trích từ văn bản: Một thứ quà của lúa non: Cốm  - Tác giả : Thạch Lam |
| **2** | * Đoạn văn được viết bằng thể loại : tùy bút * PTBĐ chính: Biểu cảm |
| **3** | - Có thể chọn và chỉ ra một số biện pháp nghệ thuật như sau : So sánh hoặc điệp ngữ… hoặc liệt kê  - Tác dụng :  +So sánh: Màu xanh tươi của cốm như ngọc thạch quý, màu đỏ thắm của hồng như ngọc lựu già ……làm cho hai sản vật càng trở nên cao quý  + Điệp ngữ: của; như; thức ... : nhấn mạnh cốm là sản vật thích hợp cho việc làm quà sêu tết…. |
| **4** | - Quan điểm của tác giả : Ca ngợi vẻ đẹp của những giá trị văn hóa cổ truyền, đặc biệt tác giả muốn nhấn mạnh việc dùng Cốm làm lễ vật sêu tết thật thích hợp và có ý vị sâu xa, bởi cốm là thức dâng của đất trời, mang trong nó hương vị vừa thanh nhã, vừa đậm đà của đồng quê nội cỏ, nó rất thích hợp với việc lễ nghi của một xứ sở nông nghiệp lúa nước như nước ta..  - Tác giả phê phán thói sùng ngoại, bắt chước nước ngoài một cách mù quáng của những kẻ học đòi... |
| **5** | Nhận xét trên của tác giả nói về ý nghĩa và giá trị của cốm, đoạn văn ngắn gọn nhưng có tính khái quát cao, thể hiện sự đánh giá vô cùng tinh tế và chính xác của tác giả.   * Cốm là thứ quà rất độc đáo, gần gũi, gắn bó với cuộc đời làm nông của người dân. * Là lễ phẩm cánh đồng dâng tặng con người với vị lúa, mọt thứ hương mộc mạc, giản dị và thanh khiết của đồng nội * Cốm không còn là món quà vặt mà đã trở thành lễ phẩm dâng lên tổ tiên |
| **6** | GỢI Ý:  + Thạch Lam là thành viên của Tự lực văn đoàn một tổ chức văn hoá lớn ông bắt đầu viết chuyện từ rất sớm thành công ở thể chuyện ngắn và có tài miêu tả tâm trạng lời văn gợi cảm giàu chất thơ. Tập bút ký " Hà Nội 36 phố phường" là tác phẩm xuất sắc và độc đáo viết về văn hoá ẩm thực Việt Nam một nét đẹp của Hà Nội " Ngàn năm vạn vật" được tác giả viết với tất cả tấm lòng trân trọng thành kính, thiêng liêng.  + Đoạn 1: thể hiện tài quan sát tinh tế một sự cảm nhận tài hoa, một cách viết nhẹ nhàng, đầy chất thơ hương vị cốm là sự nhuần thấm các hương thơm của lá sen trên hồ do cơn gió mùa hạ đem lại . Là " Các mùi thơm mát" của bông lúa như thế nào........  + Nguyên liệu làm ra cốm là " các chất quý trong sạch của trời:" được hình thành mộth cách linh diệu lúc đầu " Một giọt sữa trắng thơm phảng phất hương vị ngàn hoa cỏ" sau được nắng thu làm cho " Giọt sữa dần dần đọng lại"   Trái tim của tác giả như đang rung động trước màu xanh và hương thơm dịu ngọt của bông lúa nếp non trên cánh đồng quê.  + Đoạn 2: nhà văn tiếp tục cảm nhận đánh giá miêu tả những nét đẹp của cốm ông gọi cốm là " Quà riêng biệt" thức dâng của những cánh đồng cốm mang hương vị tất cả cái mộc mạc giản dị và thanh khiết của đồng quê nội cỏ An Nam cốm làm quà siêu tết với sự vương vít của tơ hồng nhà văn dùng bao lời hay ý đẹp so sánh miêu tả cặp bạn bè " Tốt đôi"  " Nếu con lòng dạ đổi thay  Cốm này lệ mối hồng này long tai.  + Tình duyên bền đẹp của lứa đôi như " Hồng cốm tốt đôi" sắc màu hương vị của hồng Cốm là sự hoà hớp tuyệt vời màu xanh tươi......... bền lâu"  + Cách so sánh của tác giả không chỉ sắc sảo tài hoa mà còn thể hiện phong cách ẩm thực sành điệu.  + Đoạn 3: Nhà văn vừa tiếp tục ca ngợi vẻ đẹp và giá trị của cốm vừa nhắn nhủ mọi người về cách thưởng thức cách ăn cốm " Cốm không phải...... ngẫm nghĩ"  + ý tưởng và cảm xúc của tác gải tập trung chủ yếu ở cụm từ " ăn cốm ăn từng chút ít thong thả và ngẫm nghĩ " vì cốm chứa trong nó sự tinh tuý của hương sen mang theo mùi ngan ngác của hoa sen của đàm nước và được chào mời bởi cô gái làng vòng với đôi tay mềm mại ........   Tác giả viết rất gợi cảm để nói lên mối quan hệ tự nhiên giữa lá sen + cốm tựa như 2 linh hồn lương tựa vào nhau làm tôn lên hương sắc thanh quý cái lộc của trời cho. |

|  |
| --- |
| **MÙA XUÂN CỦA TÔI** |

**ĐỀ 28 :**

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

*“ Mùa xuân của tôi - mùa xuân Bắc Việt, mùa xuân của Hà Nội - là mùa xuân có mưa riêu riêu, gió lành lạnh, có tiếng nhạn kêu trong đêm xanh, có tiếng trống chèo vọng lại từ những thôn xóm xa xa, có câu hát huê tình của cô gái đẹp như thơ mộng...*

*(...) Đẹp quá đi, mùa xuân ơi - mùa xuân của Hà Nội thân yêu, của Bắc Việt thương mến. Nhưng tôi yêu mùa xuân nhất là vào khoảng sau ngày rằm tháng giêng, Tết hết mà chưa hết hẳn, đào hơi phai nhưng nhụy vẫn còn phong, cỏ không mướt xanh như cuối đông, đầu giêng, nhưng trái lại, lại nức một mùi hương man mác.”*

*(Ngữ văn 7- tập 1)*

***Câu 1***: Đoạn trích trên nằm trong văn bản nào? Tác giả là ai? Văn bản đó thuộc thể loại gì? Nêu xuất xứ của văn bản?

***Câu 2***: Phần trích được viết theo phương thức biểu đạt chính nào? Câu nào thể hiện rõ nhất tình cảm yêu mến của tác giả đối với mùa xuân Hà Nội?

***Câu 3:*** Xác định biện pháp tu từ được tác giả sử dụng nổi bật ở trong phần trích (chỉ rõ các từ, ngữ)? Cách sử dụng biện pháp tu từ đó có tác dụng gì?

***Câu 4***: Tác giả gọi ***“*** *mùa xuân Bắc Việt ’’, “ mùa xuân Hà Nội’’* là *“ mùa xuân của tôi ’’*.Theo em, cách gọi như vậy có ý nghĩa gì ?

***Câu 5:*** Em cảm nhận được những tình cảm gì trỗi dậy mạnh mẽ trong lòng tác giả khi mùa xuân đến ?

***Câu 6:*** Khái quát giá trị nội dung, nghệ thuật của văn bản chứa đoạn văn trên.

***Câu 7:*** Viết đoạn văn diễn tả cảm xúc của em về mùa xuân trong năm.

GỢI Ý, ĐÁP ÁN

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | * Trích trong văn bản: Mùa xuân của tôi * Tác giả: Vũ Bằng * Thể loại: Tùy bút * Xuất xứ: Trích *“Tháng giêng mơ về trăng non rét ngọt”* trong tập tuỳ bút *“Thương nhớ mười hai”.* |
| **2** | - Phần trích được viết theo phương thức biểu cảm  - Câu thể hiện rõ nhất tình cảm của tác giả: Đẹp quá đi, mùa xuân ơi - mùa xuân của Hà Nội thân yêu, của Bắc Việt thương mến. |
| **3** | - Biện pháp tu từ được sử dụng nổi bật: điệp ngữ; các từ, ngữ: mùa xuân, có, mùa xuân của Hà Nội, Bắc Việt  - Tác dụng: điệp ngữ vừa để nhấn mạnh ý, vừa tạo cho câu văn, đoạn văn giàu âm điệu, giọng văn trở nên tha thiết, gợi cảm, thể hiện rõ tình cảm yêu mến mùa xuân Hà Nội của tác giả. |
| **4** | Tác giả muốn khẳng định ***“ mùa xuân Bắc Việt ’’, “ mùa xuân Hà Nội ’’*** là mùa xuân của riêng mình. Bởi trong hoàn cảnh xa quê đang ở miền Nam, nên nhà văn càng nhớ về mùa xuân quê hương da diết hơn |
| **5** | Mùa xuân như có sức sống thần kì, khơi gợi tình cảm của tác giả. Đoạn văn đã thể hiện lòng yêu cuộc sống, sự nhạy cảm giao hòa trước thiên nhiên và tình yêu quê hương của nhà văn Vũ Bằng. |
| **6** | *- Nghệ thuật:*  + Mạch cảm xúc lôi cuốn, say mê.  + Từ ngữ, câu văn linh hoạt, biểu cảm, giàu hình ảnh.  + Hình ảnh so sánh, liên tưởng phong phú, giàu chất thơ.  *- Nội dung:*  + Vẻ đẹp của mùa xuân miền Bắc và Hà Nội.  + Nỗi nhớ thương da diết của tác giả với cảnh sắc quê hương.  + Sự gắn bó máu thịt với quê hương, xứ sở - tình yêu đất nước. |
| **7** | Mùa xuân được xem là nữ hoàng trong năm. Xuân đến đất trời như bừng sang vì những cành lộc biếc, những đóa hoa rực rỡ và những nụ cười rạng rỡ đón xuân. Khắp nơi nơi đều được phủ một lớp màu đặc sắc của tất cả những loài hoa. Mùa xuân đem đến cho con người sự gần gũi với thiên nhiên, được cảm nhận và hòa mình vào sự thay đổi của sự giao mùa. Xuân đến còn là khoảnh khắc mỗi người mỗi nhà được đoàn viên, quây quần bên nhau trong ngày Tết. Những khúc hát về mùa xuân vang khắp đất trời chính là tình yêu, sự trân quý của con người dành cho mùa xuân. |